

BÀ TRUNG

NGO QUYEN

CÂU ĐỒ DÂN GIAN VIỆT NAM

NGOC LINH
BIÊN SOẠN

BÀ TRIEU

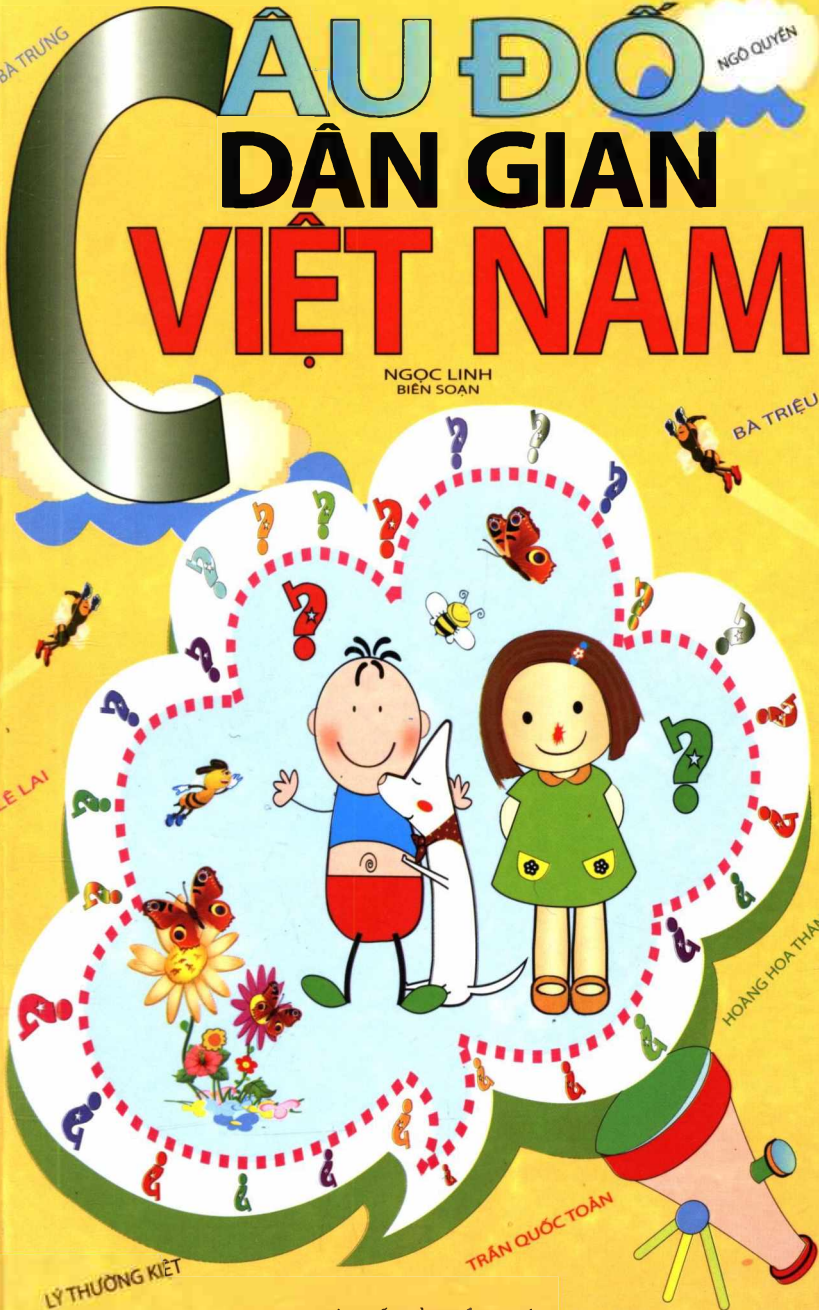
LE LAI

HOANG HOA THAM

LY THUONG KIET

TRAN QUOC TOAN

NHA XUAT BAN HONG DUC



CÂU ĐỐ DÂN GIÀN
VIỆT NAM

CÂU ĐỐ
DÂN GIÀN
VIỆT NAM

NGỌC LINH (*biên soạn*)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC





LỜI NÓI ĐẦU

Những câu đố từ xưa đến nay luôn luôn là món ăn tinh thần không thể thiếu của người Việt Nam trong cuộc sống cũng như trong sinh hoạt. Thế giới của câu đố Việt Nam thật muôn màu, độc đáo, hóm hỉnh, hài hước và thú vị.

Kho tàng câu đố Việt Nam có rất nhiều, với những dị bản phong phú, đa dạng. Vì vậy, chúng tôi xin chọn lọc ra đây những câu đố đặc sắc thú vị nhằm phục vụ nhu cầu của đông đảo bạn đọc yêu thích câu đố Việt Nam.

Hy vọng cuốn sách sẽ mang đến cho bạn đọc những điều bổ ích và lý thú.

NGƯỜI TUYỂN CHỌN

CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI VẬT

1. Quanh năm áo lộng, giày da
Bốn mùa mũ đỏ đúng là "tay chơi"
Nhưng không phải kẻ biếng lười
Mà luôn dậy sớm gọi người ngủ quên?
(Là con gì?)

2. Ríu ra ríu rít
Mẹ ít con nhiều
Hễ thấy bóng điều
Hết con, còn mẹ?
(Là con gì?)

3. Da thịt như than
Áo choàng như tuyết
Giúp người trừ bệnh
Mà tên chẳng hiền?
(Là con gì?)

4. Một mình nằm trong tháp
Tính nhút nhát lạ thường
Mỗi lần có việc qua đường
Cống luôn cả tháp đi luôn trên mình?
(Là con gì?)

5. Lầm lì nằm dưới đáy sông
Áo ngoài xám xịt mà trong muôn màu
Suốt ngày chẳng biết đi đâu
Thè lè cái lưỡi trắng phau liếm bùn?
(Là con gì?)

6. Sống trong nước cũng biết bay
Chẳng phải ớt mà cay sè sè?
(Là con gì?)

7. Sống cùng làn nước trong veo
Vì người "đánh" mới phải theo lên bờ
Chẳng cười chẳng nói bao giờ
Thế mà ai cũng khen là rất "tươi"?
(Là con gì?)

8. Thân hình trông đến là hay
Đầu đuôi chẳng có, mình đầy những chân?
(Là con gì?)

9. - Con gì mũi thông đến chân
Dẻo dai, khéo léo chẳng cần đến tay?
- Con gì không phải chim bay
Mà có giọng hót nghe hay lạ lùng?
- Con gì sống mũi mọc sừng
Mình mặc áo giáp, khỏe không ai bằng?
- Con gì có bướu trên lưng



Trời nắng, cổ khát vẫn băng đường dài?
- Con gì vốn có biệt tài
Nuôi con trong túi, nhảy dài chẳng rơi?
(Là những con gì?)

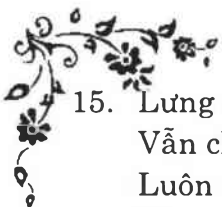
10. Không trông mía mà làm được mật
Không thắp đèn, sáp chất đầy kho
Ổ trăm buồng vẫn chưa vừa
Đội quân tấp nập, sớm trưa chập nhà?
(Là con gì?)

11. Thịt da trắng muốt, nồn nà
Thế mà tên gọi nghe ra đen sì?
(Là con gì?)

12. Nửa là cá, nửa là chim
Nếu ai muốn tìm, mời ra biển cả?
(Là con gì?)

13. Bốn chân hai ngắn hai dài
Hình dong mặt ngắn hơn tai, lạ lùng
Chạy nhanh nổi tiếng ai bằng
Nhưng chậm miệng, chẳng hé răng, cất lời?
(Là con gì?)

14. Mắc võng nằm chỏng góc nhà
Khách lạ chạm võng chạy ra trời liền?
(Là con gì?)



15. Lưng quay xuống, bụng hướng lên
Vẫn chạy như tên, đổ ai theo được
Luôn luôn chếp miệng
Than vãn ngày đêm?

(Là con gì?)

16. Một mình ẩn dưới đất sâu
Hát ca suốt cả đêm thâu không ngừng
Gặp bạn chưa kịp vui mừng
Đã giương càn, cánh để cùng chọi nhau?

(Là con gì?)

17. Da xanh lại mặc áo xanh
Vác giáo đi tuần tít tận cành cao?

(Là con gì?)

18. Đẹp xanh như gấm như hoa
Nhờn nhờ đây đó xem ra thư nhàn
Nhưng gây tai họa vô vàn
Sinh con chuyên phá mùa màng, vườn cây

(Là con gì?)

19. Áo dài nâu óng chuột
Râu dài vượt quá đầu
Suốt ngày ẩn nấu khe sâu
Chờ tối trời, người ngủ mới ra ăn vụng đồ?

(Là con gì?)



20. Con gì lượn tụa thoi đưa
Đệt mùa xuân đẹp say sưa giữa trời?
(Là con gì?)

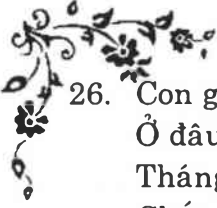
21. Con gì thích sống có đôi
Thích lông son đẹp, yêu đời xanh trong?
(Là con gì?)

22. Con gì lặn lội bờ sông
Suốt đời áo vắn như bông trắng ngần?
(Là con gì?)

23. Con gì đậu tít cành cao
Quanh năm áo vắn nhuộm màu bùn đen
(Là con gì?)

24. Con gì như hạt đậu đen
Đồ ôi vật thối, lạ quen chén tràn
Thức ăn quên đầy lồng bàn
Không mời nó cũng kéo đàn đến xơi?
(Là con gì?)

25. Vừa bằng hạt tằm, vo vo
Suốt đời thích chỗ tối mò, đêm đen
Ai ngủ quên mắc màn, chần
Nó liền kéo đến thăm đông cả đàn?
(Là con gì?)



26. Con gì chỉ thích yêu hoa
Ở đâu hoa nở dù xa vẫn tìm
Tháng năm cần mẫn ngày đêm
Chất chiu mật quý lặng im tặng đời?
(Là con gì?)

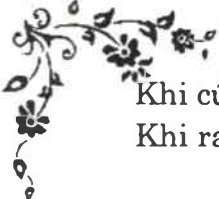
27. Con gì bé tí tí ti
Xuân hè lặng lẽ tỏa đi kiếm mồi
Mang về cất giấu một nơi
Đông về lạnh giá nằm xơi cả đàn?
(Là con gì?)

28. Con gì ăn lá dâu xanh
Nhả tơ vàng óng dệt thành vải xinh?
(Là con gì?)

29. Hai gươm tám giáo
Mặc áo da bò
Thập thò cửa lỗ?
(Là con gì?)

30. Chim gì sông ở ao hồ
Có tên kỳ cục là "bồ không sâu"?
(Là con gì?)

31. Con gì bơi giỏi chạy nhanh
Ở cùng chủ rất trung thành, siêng năng



Khi cứu nạn, lúc đi săn
Khi ra trận mạc, lúc săn dê cừu?

(Là con gì?)

32. Con gì người thấy chạy xa
Mình vẫn hung dữ, tự là ba mươi?

(Là con gì?)

33. Con gì ta lấy cái mai
Làm đồ chải tóc, chải hoài vẫn xoắn?

(Là con gì?)

34. Con gì dài, lại không chân
Mà nghe tên gọi, tưởng rằng cứng ghê?

(Là con gì?)

35. Phi châu nắng lửa tung hoành
Con gì các thú rừng xanh tôn sùng?

(Là con gì?)

36. Con gì chẳng quản khó khăn
Giúp ta cấy cấy, quanh năm, làm mùa?

(Là con gì?)

37. Thân em bé nhỏ tí ti
Đuôi có tí lửa, đêm thì sáng ghê
Trẻ em chẳng một ai chê



Chúng bắt em về bỏ lọ đi chơi?

(Là con gì?)

38. Con gì dám đá cả voi

Từng đàn bay lượn rợp trời đông ghê?

(Là con gì?)

39. Than thân phận mỏng như là

Thế gian ai cũng gọi ra hai lần

Tìm nơi quân tử gửi thân

Biết đâu là tổ nó gần hay xa?

(Là con gì?)

40. Cũng là chúa tể rừng xanh

Á châu giống hổ, Phi châu con gì?

Ông vua biển cả là chi?

Muốn qua sa mạc con gì chở ta?

(Là con gì?)

41. Cá gì dậy với rặng đông

Cát lời chào đón ánh hồng ban mai?

(Là cá gì?)

42. Mình đen mặc áo da mồi

Nghe trời chuyển động thì ngồi

nghe răng?

(Là con gì?)



43. Môm bò, không phải môm bò,
mà lại môm bò?
(Là con gì?)

44. Con gì hai số giống y
Cộng vào thành sáu, trừ thì số không?
(Là con gì?)

45. Vừa bằng quả mướp, ăn cướp cả làng?
(Là con gì?)

46. Cô kia nhỏ nhỏ thế mà khôn
Đã từng ăn ở chốn công môn
Cơm ngon canh ngọt thường được nếm
Trai hiền, gái đẹp từng được hôn?
(Là con gì?)

47. Mình bằng hạt gạo, vỏ bằng hạt kê
Hỏi đi đâu về, tôi đi làm thợ mộc?
(Là con gì?)

48. Khi xưa ở huyện hoang tàng
Ở xã bạch bố, ở làng bạch y
Ngày thì thủ thủ thủ thi
Tối thì rủ rủ rừ rì ra ăn?
(Là con gì?)



49. Lục túc hắc bì

Học thời không đi mà đổ đầu thiên hạ?

(Là con gì?)

50. Vừa bằng ngón tay, thay lay những thịt

Thìn thít những lông, đời cha đời ông

Ai ai cũng không dám mó?

(Là con gì?)

51. Người vàng tại mặc áo vàng

Giả ơn lòng chàng cho tắm ao son

Giả ơn quân tử vớt lên

Lên lại mình trần mình trụi?

(Là con gì?)

52. Dưới âm phủ đội mũ mà lên?

(Là con gì?)

53. Quê em ở chốn thâm trùng

Bị rầy bóc lột mới nên thân người

Đồn qua xuân đã mãn rồi

Áo hương nã độ, bước vô vườn đào

Học hành thi lễ dùi mài

Giọng dài tươi tốt người người đều khen

(Là con gì?)



54. Con gì nhảy nhót leo trèo
Mình đầy lông lá, nhăn nheo làm trò?
(Là con gì?)

55. Cối chẳng có, thóc cũng không
Có sao lặn suối lặn sông già hoài?
(Là con gì?)

56. Anh kia đội cút đi đâu
Tài chi mà lại mọc râu sái cằm?
(Là con gì?)

57. Cũng như loài khác có lông
Mà sao lại cứng như chông thế này?
Hiền lành vốn tính xưa nay
Kẻ nào đụng đến vía bay kinh hồn?
(Là con gì?)

58. Mặc áo xanh học mót
Nói mà chẳng hiểu đâu?
(Là con gì?)

59. Con gì có bướu trên lưng
Trời nắng, cổ khát vẫn băng dậm dài?
(Là con gì?)



60. Dáng đi lạch bạch, kênh càng
Mặt đỏ như gấc, giọng khàn khó nghe
Tưởng anh say rượu bết nhè
Ai ngờ xuống nước - chiếc bè tự bơi?
(Là con gì?)

61. Vừa trông thấy người
Đã chui vào lỗ
Phải vì chạy nhanh
Mang tên của gió?
(Là con gì?)

62. Hung hăng đầu mọc thêm sừng
Thân đen trùi trũi khom lưng xói đào
Thối tha bắn thủ lẫn vào
Thiết chi vinh nhục, xá nào chê khen?
(Là con gì?)

63. Trăm chân mà chẳng chạy nhanh
Hễ ai đụng đến cuộn khoanh lẫn dưng
Đầu thì rúc tịt vào trong
Yên hàn vội vã đi rong kiếm mồi?
(Là con gì?)

64. Dọc ngang võng địa thiên la
Hầm hào khúc khuỷu, xây nhà luống cây
Thân dài mà chẳng chân tay



Hôm thì xới đất, có ngày đi câu?

(Là con gì?)

65. Sao gì chẳng mọc trên trời
Lập lờ dưới nước, biển khơi là nhà?

(Là con gì?)

66. Con gì nghe nói trên trời
Truyền thuyết dưới nước, trên đời
thì không?

(Là con gì?)

67. Bác mẹ sinh ra đá mấy hòn
Ôm ấp đêm ngày dạ héo hon
Mãn nguyệt khai hoa từ vỏ đá
Con con mẹ mẹ mới vuông tròn?

(Là con gì?)

68. Nổi danh dốt đặc cán mai
Mà sao có sách ở ngay trong lòng?

(Là con gì?)

69. Con gì chẳng quản lấm đầu
Cha con chui nhủi dưới sâu cả đời?

(Là con gì?)

70. Nhà treo vách đá núi cheo leo
Nước bọt mà thay cả vì kèo



Ngõ cửa bỏ đi mà lại quí
Yến tiệc vua xưa thết tại triều?

(Là con gì?)

71. Yếm thì che cổ mà thôi
Còn bốn vú lồi để hở tênh hênh?

(Là con gì?)

72. Con gì sống ở hồ sông
Cũng rơi nước mắt mà không phải buồn?
Con gì ở hốc lườn chui
Chuyên mò bắt cá, ngụp bơi rất tài?

(Là con gì?)

73. Sát son tình nghĩa vợ chồng
Bầy đàn vui sống thủy chung một nhà
Cánh thư chuyển đến dặm xa
Biểu trưng nhân loại thiết tha hòa bình

(Là con gì?)

74. Nghiến răng chuyển động khắp nơi
Con gì là cậu ông trời hả em?

(Là con gì?)

75. Phàm phật như cái bàn tay
Ban đêm thì có, ban ngày thì không
Dưới bụng thì trắng như bông



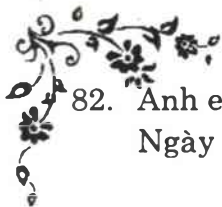
Trên lưng nhẵn thín, không lông lá gì?
(Là con gì?)

76. Quanh năm vui thú giang hà
Sao anh trẻ mãi không già hử anh?
(Là con gì?)

77. Là giống sâu ăn lá
Lại được người quý yêu
Bởi làm ra vải vóc
Bởi dệt lên mũ miều?
(Là con gì?)

CÂU ĐỐ VỀ CÁC
ĐỒ VẬT, CÔNG CỤ SẢN XUẤT

78. Cũng từ than lửa đi ra
Thế mà chẳng nhẹ, thế mà chẳng đen
Thịt da tươi rói màu son
Bạn cùng gạch, gỗ, dựng lên cửa nhà?
(Là cái gì?)
79. Miệng đồng, ruột thép thẳng băng
Vận tai: miệng nhả nước trong tràn trề?
(Là cái gì?)
80. Mình dài, đầu nhọn
Nằm gọn dưới hầm
Bọn giặc ngoại xâm
Nghe tên đã sợ?
(Là cái gì?)
81. Bám trần cao, leo tường đứng
Vượt khoảng trống chẳng ai bằng
Áo thì vàng, đỏ, tím, xanh...
Ai đục vào ruột - giết mình tê tay?
(Là cái gì?)



82. Anh em chỉ có hai người
Ngày ngày hai bữa cơm xôi béo mammals?
(Là cái gì?)

83. Hai mặt mà mắt, miệng không
Nhưng khi lên tiếng, sấm rung khác gì
Hai mặt chẳng thịt, xương chi
Dáng tròn vành vạnh, nhẵn lì toàn da?
(Là cái gì?)

84. Một đầu nhỏ, một đầu to
Cầm lên chẳng thổi pí po như kèn
Tiếng vang xa khắp xóm làng
Điều hơn lẽ thiệt, trăm ngàn người nghe?
(Là cái gì?)

85. Không vé cũng được đi xe
Thấy người đi trước, miệng toe toe gào?
(Là cái gì?)

86. Những ba trăm sáu lăm ngày
Ngày nọ thì đỏ, ngày này thì đen
Đen thì trường, lớp lẩn chen
Đỏ thì thông thả nghỉ liên mấy hôm?
(Là cái gì?)



87. Một chân, hai cánh rõ ràng
Chân đứng dưới đất, cánh giang trên trời
Vi vu giọng hát yêu đời
Chiều hè cất tiếng bao người mê say?
(Là cái gì?)

88. Chẳng phải ảnh, chẳng phải tranh
Mà ai xem cũng thấy mình ở trong?
(Là cái gì?)

89. Trổ bông giữa cảnh núi đồi
Dầu không hương sắc, bao người vẫn ưa
Trăm bông ghép lại cho vừa
Cửa nhà sạch sẽ, sớm trưa giúp người?
(Là cái gì?)

90. Vốn quen ăn ở công bằng
Ít nhiều, nặng nhẹ thẳng băng mực tàu
Hỡi ai quay quắt làm giàu
Lương thưng tráo đấu chó cầu đến ta?
(Là cái gì?)

91. Trăm con mắt trảo khắp mình
Dáng cong mềm mại, tính tình dễ thân
Hè sang ai cũng muốn gần
Năm chơi chốc lát, đỡ phần bức oi?
(Là cái gì?)



92. Có đầu mà chẳng có đuôi
Nằm trên vai người, nhún nhảy hai bên?
(Là cái gì?)

93. Đầu thép cứng nhọn hoắt
Đuôi mềm dài lê thê
Chui lồn, ẩn hiện tài ghê
Nhờ tôi, nhiều thứ bị chê đều lành?
(Là cái gì?)

94. Hai con mắt thao láo
Hai cái càng ghềnh ngào
Thế mà các bác tuổi cao
Ông già, bà cả, người nào cũng ưa?
(Là cái gì?)

95. Thịt da nhẹ xốp
Gan ruột trắng ngà
Mùa đông mới ra
Mùa hè ẩn kín?
(Là cái gì?)

96. Sáng nào cũng dậy tằm
Để gặp mặt chủ nhà
Gặp xong, chủ đi xa
Lại ra nằm phơi nắng?
(Là cái gì?)





97. Suốt ngày nằm ngủ một nơi
Đến lúc tối trời ra ôm đầu chủ?
(Là cái gì?)

98. Ai ai mà chẳng hay chê
Cái phường giá áo, một bè túi cơm
Vậy mà vẫn có việc làm
Quần là áo lượt tình tươm cài vào?
(Là cái gì?)

99. Bàn gì làm áo nỡn nà
Bàn gì đốt hết cửa nhà, ruộng nương?
(Là cái gì?)

100. Đặt đâu nằm đấy vậy thôi
Mà hay mọi chuyện trên trời, đông tây
Nói, cười, ca hát vui say
Biết đêm biết ngày mưa nắng, tài chưa?
(Là cái gì?)

101. Có lưỡi mà chẳng có răng
Thứ mềm, vật rắn nhai bằng sá gì
Nhai rồi chẳng nuốt tí ti
Nhường trao bạn hết ngủ khi giá cao?
(Là cái gì?)



102. Cái gì để túi nặng mưa

Đêm được an giấc, xưa nay vẫn cần?

(Là cái gì?)

103. Vừa bằng cái trống, mà thùng hai đầu

Bên ta thì có, bên tàu thì không?

(Là cái gì?)

104. Có cổ mà chẳng có đầu

Thân hình trong suốt một màu thủy tinh

Thiết tha yêu nước đình ninh

Bao nhiêu đáng, bấy nhiêu hình nước non?

(Là cái gì?)

105. Mình tròn, lưng không không không

Làm cho con gái phải lòng tả tơi

Ông sư đâu thích mà mời?

(Là cái gì?)

106. Có xương, không thịt, có da

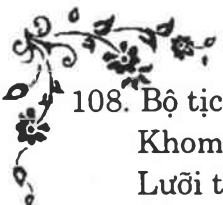
Xuân hạ thì thích đông mà ai ưa?

(Là cái gì?)

107. Tôi ăn trước, tôi lại ăn thừa

Ngày ngày giúp chúa, châu vua nhọc nhằn

(Là cái gì?)



108. Bộ tịch quan anh xấu lạ lưng
Khom lưng, uốn gối cả đời cong
Lưỡi to mà sức ăn ra khéo
Các kiếp theo đuôi có thẹn thùng.
(Là cái gì?)

109. Cái gì kêu suốt ngày đêm
Nhắc em đi ngủ, nhắc em học bài
Một chàng chậm bước khoan thai
Một chàng chạy những bước dài
thật nhanh?
(Là cái gì?)

110. Có chân, có mặt không lo
Thường để giữa nhà, đặt khách lên trên?
(Là cái gì?)

111. Chim gì chẳng ngại đường xa
Bay luôn một mạch vượt qua Thái Bình
(Thái Bình Dương)?
(Là cái gì?)

112. Quanh năm mây lượn tứ bề
Tròn như mặt nguyệt mưa về nắng ra?
(Là cái gì?)



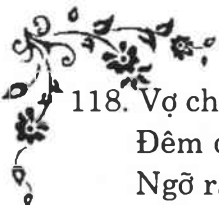
113. Đi nhe răng về lại nhe răng
Muốn cây ruộng hoang có tôi mới được?
(Là cái gì?)

114. Vừa bằng tám chiếu cặp điều
Nam thanh nữ tú mến yêu ưa dùng
Đồng sàng ôm ấp đêm đông
Hè sang mời bác vào trong tủ ngời?
(Là cái gì?)

115. Họ tên thật sự làng Tây
Cha sinh mẹ đẻ bác này Việt Nam
Ngày ngày tất bật đi làm
Đêm về nằm khăn chịu cảnh cô đơn?
(Là cái gì?)

116. Thân cục mịch, lại nặng cân
Khối anh sẵn đón tay nâng sớm chiều?
(Là cái gì?)

117. Thoăn thoát đôi tay khéo có nghề
Mùa đông tháng giá muốn chở che
Chật hẹp rộng dài ôm vừa khít
Ấm áp ấy nhờ mấy chiếc que?
(Là cái gì?)



118. Vợ chồng đầu gối má kề

Đêm đêm tâm sự vô về bông lơn

Ngỡ rằng chẳng quý gì hơn

Sớm ra lặn lội cô đơn một mình?

(Là cái gì?)

119. Quanh năm đứng ở vệ đường

Người qua kẻ lại hãy thương cho cùng

Cái gì các vị chẳng dùng

Đưa tôi giữ hộ, vớt vung người cười?

(Là cái gì?)

120. Tấm thân một dạ nước non

Sớm khuya năm tháng sắt son cùng người

Lòng thương rộng mở đất trời

Một cơn mưa tạnh, tình vơi lại đầy?

(Là cái gì?)

121. Nặng nề thân thép chân gang

Nắng mưa dầu dãi đường sang lối về

Thị thành cùng chôn thôn quê

Anh lặn có nghề, đường rộng thênh thang

(Là cái gì?)

122. Một hàm răng cũng lắm nghề.

Một nghề chuyên nghiệp làm về nhỏ đing

Một nghề xoắn vặn linh tinh



Một nghề cần chặt quyết tình không tha?
(Là cái gì?)

123. Nghĩa tình đủ cả âm dương
Ngồi ngay trên mái từ đường từ xưa
Ngày ngày đội nắng che mưa
Giữ yên tổ ấm sáng trưa chẳng nề?
(Là cái gì?)

124. Khen ai kéo sợi dệt nên vương
Thế giới bà con chuộng ra tuồng
Lau mặt anh hùng cho sạch nhọ
Gội đầu thực nữ tóc thơm bông?
(Là cái gì?)

125. Vương vương một mảnh còn còn con
Thu cả non sông quả đất tròn
Đó phố, đây làng, đường trăm ngã
Này sông, kia biển, đảo mấy hòn?
(Là cái gì?)

126. Vừa bằng một đốt ngón tay
Day đi day lại mất bay hình thù?
(Là cái gì?)

127. Thần thơ khe tử với gậm bàn
Cơm cháo chẳng màng, nước nhịn khan.



Xè xè thở nhẹ buông phổi thép
Hít toàn bụi bặm chẳng từ nan?

(Là cái gì?)

128. Hỡi cô tát nước bên đàng
Lấy gì "mức ánh trắng vàng đổ đi"?

(Là cái gì?)

129. Xuân hạ thu đông, nhiệt với hàn
Đêm ngày thao thức với thời gian
Tôm cá thịt thà đà no bụng
Kem, đá, rượu bia vẫn chứa chan?

(Là cái gì?)

130. Lúc chui vào nách
Lúc lại vào mồm
Ai người ốm yếu gây mòn
Ai người nóng lạnh cứ nhòm biết ngay?

(Là cái gì?)

131. Như trăm hột nhãn xếp gần
Để cho các cụ chia, nhân, cộng, trừ
(Là cái gì?)

132. Nghênh ngang chắn trước cửa nhà
Ai vào chẳng đóng, mở ra cũng dừng
Kẻ qua người lại không ngừng



Chịu đành luôn lách, dửng dưng
chẳng chào?
(Là cái gì?)

133. Rễ cũng ăn xuống đất
Cành cao ngắt mái nhà
Chẳng trở lá đơm hoa
Hút vào nhả ra toàn... sóng?
(Là cái gì?)

134. Chẳng đầu chẳng mắt
Chân sắt chân chì
Đi thẳng chẳng đi
Xoay tròn một kiếp?
(Là cái gì?)

135. Tính ưa chính xác
Tấm lòng thẳng ngay
Giúp trò hàng ngày
Học hành tấn tới?
(Là cái gì?)

136. Một nhà một mẹ sáu con
Giở nào quai ấy vừa tròn vừa xinh
Đón đưa tiếp khách nhiệt tình
Không ăn mà uống hàng bình như chơi?
(Là cái gì?)



137. Cá con, cá vợ, cá chồng
Vẫy vùng trong bể mà không tàu thuyền?
(Là cái gì?)

138. Một cô có hai đầu tròn
Hễ đập vào đá là còn được ăn?
(Là cái gì?)

139. Nhìn ngang tam giác
Nhìn ngửa hình tròn
Nắng chẳng héo hon
Mưa ưa dầu dãi
(Là cái gì?)

140. Đi đâu cũng có đôi
Giống nhau cùng tuổi đời
Quán quân môn đi bộ
Trăm dặm liền như chơi?
(Là cái gì?)

141. Nghe toàn là óc với gan
Mà sao thánh thót tơ vàng du dương?
(Là cái gì?)

142. Sao mi lại dám trêu người
Khi tao cười toét, mi cười với tao
Khi tao nhỏ lệ tuôn trào



Thì mi bắt chước như tao u buồn?

(Là cái gì?)

143. Vừa bằng một đốt ngón tay

Tiếng kêu lệnh vỗ chối tai, giật mình

Ở đâu có chuyện bất bình

Tức thời lên tiếng, tình hình mới yên?

(Là cái gì?)

144. Năm canh nhà sáng ánh đèn

Bốn mùa nghiêm mật, ngày đêm

canh chừng

Cư dân nhàn hạ chẳng ưng

Quan tham, hảo hán đã từng ở qua?

(Là cái gì?)

145. Một mặt mà chỉ một chân

Đứng bên quốc lộ xa gần khắp nơi

Lời tuy chẳng nói một lời

Mà nghiêm pháp luật, trái thời phạt ngay?

(Là cái gì?)

146. Quen xơi thịt cá với rau dưa

Nhà giàu luôn miệng sáng, chiều, trưa...

Chai lì chịu tiếng trơ mặt thốt

Nhà khó quanh năm kiếp sống thừa?

(Là cái gì?)



147. Ông Táo bà Táo

Không áo không quần

Đốt cháy khí thần

Nước sôi lục bục?

(Là cái gì?)

148. Nhà thì vốn ở bên sông

Mà đời lơ lững như không bến bờ

Người yêu cũng thật tình cờ

Thoắt đi, thoắt đến, thoắt chờ, thoắt mong?

(Là cái gì?)

149. Khi vui cùng bè bạn

Cũng rượu bia đầy tràn

Nghe tên mà phát khiếp

Ngỡ thùng dầu đến nơi?

(Là cái gì?)

150. Đất thì khá rộng mênh mông

Có khi chen chúc khách đông muôn người

Kẻ hoạt động, người ngồi chơi

Hứng lên hò hét vang trời hả hê?

(Là cái gì?)

151. Miệng cũng như tròn

Đều tròn vành vạnh

Ăn thì dễ tính



Cơm cháo đều xơi
Buông dừa là ngơi
Chẳng cần giường chiếu?

(Là cái gì?)

152. Mặt thì nhăn thín phẳng lì
Tay thì chẳng có, chân thì bốn chân
Khi ngồi tiếp khách ân cần
Khi thì nhìn kẻ uống ăn chẳng thèm?
(Là cái gì?)

153. Hình thành ba góc
Vải mộc trắng tinh
Từ buổi sơ sinh
Cô mình vô khối
(Là cái gì?)

154. Đi học lóc cóc theo cùng
Khi về lại bắt khom lưng còng về?
(Là cái gì?)

155. Tủ gì kiến thức nằm trong
Cổ kim, Nam Bắc Đông Tây đủ đầy?
(Là cái gì?)

156. Ngày xưa nghe lệnh vua ban
Kỳ hào bốn góc, dân gian trải giường



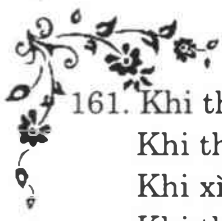
Thôn Đoài diễn tích Lưu Dương
Nó là làng xóm, công đường, tư gia
(Là cái gì?)

157. Nhỏ to tròn trùng trục
Khi thì uống ùng ục
Khi thì mức nước lên
Mở mồm là kêu rên?
(Là cái gì?)

158. Mỗi năm mỗi độ thu về
Bắc Nam xuôi ngược, chợ quê, thị thành
Từng đoàn người ngựa diễu hành
Rước vui trẩy hội, lượn quanh ngọn đèn?
(Là cái gì?)

159. Mất thì có mất
Chẳng có con người
Người thì rong chơi
Kẻ ngồi đọc sách?
(Là cái gì?)

160. Thon thon cành trúc dáng mảnh mai
Đầu trên sợi tóc có hơi dài
Có lưỡi uốn cong môi thuyết khách
Cá đâu Là Vọng đợi canh dài?
(Là cái gì?)



161. Khi thì rú rít âm âm

Khi thì tâm sự thì thầm bên tai

Khi xì xồ tiếng ông Tây

Khi thì tiếng hát đắm say lòng người?

(Là cái gì?)

162. Mút mãi chẳng có gì ra

Chẳng no như cái mẹ ta cho mình?

(Là cái gì?)

163. Giấy gì mới để cần ngay

Giấy gì dập xóa làm bài tính toán

Giấy gì phạm lỗi mới làm

Giấy gì tiên tiến giới giang rước về?

(Là cái gì?)

164. Minh dài đầu nhọn

Nằm gọn dưới hằm

Bọn giặc ngoại xâm

Nghe tên đã sợ?

(Là cái gì?)

165. Da thì người trắng kẻ xanh

Thân hình ai cũng mỏng manh dịu dàng

Suốt ngày tìm chỗ ngủ ngon

Đêm đêm thức trắng canh tròn giấc ta?

(Là cái gì?)



166. An đằng họng, ỉa đằng lưng
Động mó đến sừng thì vãi cả ra?
(Là cái gì?)

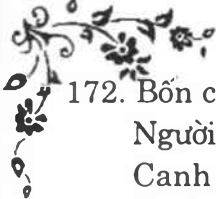
167. Ngả lưng cho thế gian nhờ
Vừa êm vừa ấm lại ngờ bất trung
(Là cái gì?)

168. Bôn thàng lỏng chống
Vác một thàng dài trên lưng
Lên đến nửa chừng thì rơi cái đập?
(Là cái gì?)

169. Gốc nó thì ở bụi tre
Mùa đông tắm mát, mùa hè nghỉ ngơi?
(Là cái gì?)

170. Anh bên kia sông, em bên này sông
Anh đuổi em cùng vòng chẳng bắt
được em?
(Là cái gì?)

171. Ba thàng đứng tréo cổ gà
Một thàng đứng giữa chạy ra chạy vào?
(Là cái gì?)



172. Bốn cành tre, bốn chân đeo
Người đầy những mắt, mình đầy những gai
Canh khuya lạnh lẽo chi nài
Nước non, non nước, tháng ngày xông pha?
(Là cái gì?)

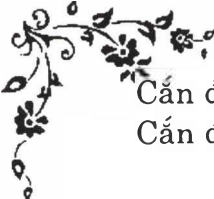
173. Cái gì lưỡi trắng mình ơi
Liếm tre tre toạc, liếm người người đau?
(Là cái gì?)

174. Chành chành ba góc, hai lỗ chọc sâu
Rút ra đỏ đầu, hai người đập chát?
(Là cái gì?)

175. Em đây anh đoán giống ai
Cổ dầy, mây thắt, mình dài, lưng cong
Anh yêu, anh bế, anh bông
Công em đi khắp ruộng đồng bờ ao
Về nhà lơ lửng trên cao?
(Là cái gì?)

176. Con chi có cánh không lông
Thục nữ mũi lòng xúc gạo cho ăn?
(Là cái gì?)

177. Con mắt thì con mắt ghé
Cái đuôi quần lại có nghề cần ngang



Cần đủ đồ trắng, đồ vàng
Cần đủ các mẫu, phụng loan chẳng từ?
(Là cái gì?)

178. Có vòi không phải con voi
Nó thấy bông lúa nó đòi ăn ngay?
(Là cái gì?)

179. Đầu là sắt, đuôi là gồ
Không có nó, củi không thành?
(Là cái gì?)

180. Em đây yêu chuộng nhà nông
Một năm hai vụ tuần lưng ra làm
Dù cho ai đẩy, ai mang
Thân em như đá, hét vang luôn mồm
Dù ai lặn lội sớm hôm
Sao cho thấy được sạch rơm em mừng
Qua mùa em lại nằm không?
(Là cái gì?)

181. Trời sinh ra thiếp lạ thay
Làm thân con gái nằm trên bụng chồng
Đói no thiếp để trong lòng
Áo mặc cho chồng, thiếp chẳng bận chi
Thiên hạ lắm kẻ yêu vì
Giăng đi kéo lại chẳng bận chi đến chàng?
(Là cái gì?)



182. Mình tròn trọc, chữ không tròn
Làm dâu thiên hạ mà mòn cái thân?
(Là cái gì?)

183. Quen đi dọc, chẳng bò ngang
Hai chân là bánh, đôi cẳng thẳng ngay
Khi bò kéo, lúc cầm tay
Mưa về hăng hái chở đầy lúa thơm?
(Là cái gì?)

184. Tên như một lời dọa
Mà chẳng hề nạt ai
Bao lần bị đánh đập
Chẳng sút đầu mẻ tai?
(Là cái gì?)

185. Thân dài, lưỡi cứng là ta
Hữu thủ, vô túc, đồ là cái chi?
(Là cái gì?)

186. Bốn ông ở cùng một bàn
Cùng uống một chén, cùng than một lời
Than rằng ta đã sáu mươi
Sinh con lên mười đã được làm quan?
(Là cái gì?)

187. Mình đen như quạ, da trắng như bông
Chui qua vườn hồng, vừa đi vừa đẻ?
(Là cái gì?)



188. Cái gì nhiều chân lấm tay
Đuôi thì chẳng có, giờ đây hai đầu?
(Là cái gì?)

189. Ba anh chung một vành khăn
Lọ lem chẳng chút bắn khoản nề hà
Lửa thiêu đốt chẳng kêu ca
Sớm chiều ba bữa giúp ta no lòng?
(Là cái gì?)

190. Mình tròn lưng lại cong cong
Dây tơ vướng vít con ong nửa vơi
Ngày ngày dạo gót đi chơi
Bắt con long thỏ, gieo người thủy cung?
(Là cái gì?)

191. Dốc lòng cùng với nước nhà
Dù gang, dù sắt, dù là nứa tre?
(Là cái gì?)

192. Trên vì nước, dưới vì nhà
Người đà không biết, trời đà biết cho?
(Là cái gì?)

193. Khi xưa em trắng như ngà
Vì chàng quân tử em đà thêm thâm
Trách chàng quân tử vô tâm



Chàng đánh, chàng đập, chàng còn
nằm với tôi?
(Là cái gì?)

194. Từ khi thiếp tới cửa chàng
Cớ sao chàng để nằm ngang chàng dùi
Buông ra cho thiếp kêu trời
Kẻ rồi lại có kẻ cười người chê?
(Là cái gì?)

195. Anh em bến trúc mới sang
Bắt giặc bên thủy bả giam trong thành
Một mình tôi giữ tôi canh
Nếu tôi sơ hở, trèo thành giặc ra?
(Là cái gì?)

196. Bơ vơ mỏm đá một mình
Dưới chân sóng biển rập rình quanh năm
Ánh ngời sáng rọi xa xăm
Tàu to mảng bé hỏi thăm đường về?
(Là cái gì?)

197. Giờ lên thì cánh phượng
Bỏ xuống thì mơ loan
Kẻ có của cả gan
Kẻ có công cả quyết?
(Là cái gì?)



CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CÂY CỐI

198. Áo đơn áo kép
Đứng nép bờ ao
Gió thổi ào ào
Mà không động đậy?

(Là cây gì?)

199. Trên đầu thì tóc xanh rì
Giữa lưng thì trắng, chân thì những râu?

(Là cây gì?)

200. Đời từng bút ngọt đắng cay
Về già nhiệt huyết càng ngày càng tăng?

(Là cây gì?)

201. Sinh con rồi mới sinh cha
Sinh cháu giữ nhà rồi mới sinh ông?

(Là cây gì?)

202. Bốn bề trời dựng mây xanh
Ở giữa mây đỏ, xung quanh mây vàng
Còn duyên ong bướm xôn xang
Hết duyên dùi đục, dao mang xẻ liền?

(Là cây gì?)



203. Cây gì thẳng tắp trước nhà
Trái ngon dành tặng riêng bà, bà ơi?
(Là cây gì?)

204. Hoa trồng làm giậu làm rào
Hoa thường rực rỡ một màu đỏ tươi
Tên cây gọi nhớ tên người
Hiền lành tốt bụng nghìn đời ai quên?
(Là cây gì?)

205. Cây gì trụi lá mùa đông
Xuân về hoa tựa mây bông từng chùm?
(Là cây gì?)

206. Giữa đông ngõ bụi chà rào
Hết đông hoa nở một màu hồng tươi
Cây gì lạ thế bạn ơi
Xuân về ai cũng thích chơi trong nhà?
(Là cây gì?)

207. Cây gì lá tựa tai voi
Hè cho bóng mát em chơi sân trường
Đông về trơ trụi cành xương
Lá thành mảnh nắng nhẹ vương gió chiều?
(Là cây gì?)



208. Cây gì đực cái rạch rời
Cái thì xây quả, đực thời trổ hoa
Chợ quê mua lấy làm quà
Nhiều no, ít đủ quả là khéo thay?
(Là cây gì?)

209. Lão bà trẩy hội chùa Hương
Chống theo cây gậy đỡ xương lưng còng
Nhớ ơn người có công trồng
Cho ta "nhai gậy" mát lòng lăm thay?
(Là cây gì?)

210. Cắt đầu đau lăm ai ơi!
Lại chôn xuống đất mặc trời gió mưa
Ăn thì phân ải cũng ưa
Con thì tròn trịa, mẹ dây dưa loằng ngoằng
(Là cây gì?)

211. Lá thì làm mái lợp nhà
Quả thì đầy nước như pha với đường
Cùi thì làm kẹo quê hương
Vỏ thì dẹt thắm, bện thùng, khảm ghe?
(Là cây gì?)

212. Cây gì gắn với núi sông
Với sườn, nghệ, thành bún bung tuyệt vời?
(Là cây gì?)



213. Thân em dầu dãi bụi bờ

Chưa quen va chạm, ngại thơ việc đời
Ngại ngừng đụng phải tay người
Thẹn thùng khép nép, ghét đời gió trăng?
(Là cây gì?)

214. Phất cờ cắm ở trên đầu

Chưa già mà đã có râu thật nhiều
Già rồi râu héo, cờ xiêu
Từng hàng răng trắng sắp đều bên nhau?
(Là cây gì?)

215. Áo đơn, áo kép, đứng nép bờ ao?

(Là cây gì?)

216. Thân em thịt trắng da hồng

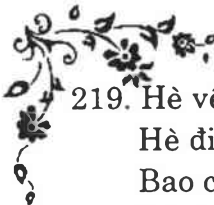
Mà chui xuống đất lấy chồng để con
Đất tốt thì để sòn sòn
Đất xấu em để ít con gây gò?
(Là cây gì?)

217. Vừa bằng thằng bé lên ba

Thất lưng con còn chạy ra ngoài đồng?
(Là cây gì?)

218. Cây xanh mà lá cũng xanh

Cái gốc trắng nõn nấu canh ngọt lừ?
(Là cây gì?)



219. Hè về hoa đỏ như son

Hè đi thay áo xanh non mượt mà

Bao cánh tay tỏa rộng ra

Như vậy như đón bạn ta tới trường?

(Là cây gì?)

220. Lá bằng đồng tiền xu

Thân mọc lan trong bụi?

(Là cây gì?)

221. Cây gì có thật mà không

Mở đầu câu chuyện, thưa ông thưa bà?

(Là cây gì?)

222. Thấy rồng mà chẳng thấy tiên

Tưởng rồng bay lại nằm trên đỉnh tường

Có da, cũng lại có xương

Mấy cái vuốt nhỏ giương giương dọa người

(Là cây gì?)

223. Chân chẳng chạm đất, tay chẳng chạm trời

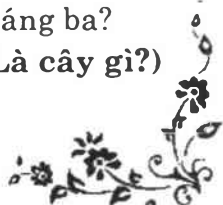
Lững lơ mặt nước, bập bênh tứ phương?

(Là cây gì?)

224. Cây chi mà thấp la đà

Lắm hoa lắm quả trông vào tháng ba?

(Là cây gì?)





225. Cây gì mới mọc thì cao
Dần dần lại thấp, cứ sao lạ kỳ?
(Là cây gì?)

226. Cây gì đêm héo ngày tươi
Hoa làm chong chóng giữa trời đuối nhau
Mỗi một quen thói đục vào
Gặp ngay chất đắng buồn rầu nhả ra?
(Là cây gì?)

227. Sừng sững mà đứng giữa đồng
Quan đi không tránh còn đòi đánh quan?
(Là cây gì?)

228. Quê em ở chôn ao tù
Vượt qua mặt nước vông dù thấp cao
Đến ngày mở mặt ra chào
Soi gương mới biết tự hào tốt tươi?
(Là cây gì?)

229. Lòng thông vắt vèo cành cây
Vàng ươm sợi dệt nên dây tơ mảnh
Vấn vương nghĩa chị, tình anh
Tượng trưng đôi lứa kết thành
nhân duyên
(Là cây gì?)



230. Như ai sống dựa hơi người
Quanh năm ăn bám, suốt đời leo cây
Phốt lờ tốt, xấu, dở, hay
Miễn sao ích kỷ, mặc ai chê cười?
(Là cây gì?)

231. Cổ thì tua tủa một túm lông
Mất thì chẳng có, mỏ thì không
Ngất ngưỡng trên đầu mào đỏ chót
Kể cũng khen ai khéo khéo trông?
(Là cây gì?)

232. Như ai bối rối tơ vò
Giống muôn sợi chỉ luồn bò dọc ngang
Như lòng anh nhớ thương nàng
Như tim thiếp phải xa chàng vu qui?
(Là cây gì?)

233. Xào xào nấu nấu như rau
Mà hoa xoắn tít như đầu "phi dê"?
(Là cây gì?)

234. Cây mọc lên cao
Rễ đào xuống đất
Cơm ăn không hết
Tất gọi cơm thừa?
(Là cây gì?)



235. Cây gì lá cũng như cành
Giao nhau chằng chịt nổi danh cùng quỳnh?
(Là cây gì?)

236. Đầu thì đội nước
Đuôi thì ở thượng thiên
Mang năm cánh trắng lá mềm
Nằm trong chậu nước, êm đềm chơi xuân?
(Là cây gì?)

237. Hai mươi tám, ba mươi lăm chẳng chịu
lấy chồng
Bốn mươi có lẽ mở phòng xuất gia
Trong nước, ngoài nước gần xa
Đón em xây dựng cửa nhà tươi vui?
(Là cây gì?)

238. Đêm nằm luống những ngẩn ngơ
Chiêm bao thấy bậu, dậy sờ thấy không
(Là cây gì?)

239. Cây gì dưới đất mọc lên
Mà tên lai ở mãi trên thiên đường?
(Là cây gì?)

240. Học thì giỏi, không đi thi
Uất tình với bạn mà đi ở chùa?
(Là cây gì?)



241. Mẹ chồng thiếp ở nơi nao
Thiếp đi tìm khắp âm bao chưa tường?
(Là cây gì?)

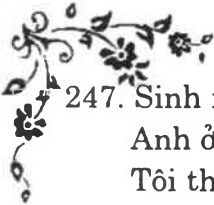
242. Một mình hai tội đành cam
Trời sinh phải chịu biết làm sao đây?
(Là cây gì?)

243. Nào khi nắng sớm, mưa chiều
Ôm lòng mà chịu những điều gian nan?
(Là cây gì?)

244. Ngẫm mình cũng bậc đế vương
Mà sao phải chịu tuyết sương dãi dầu?
(Là cây gì?)

245. Ôn cha, nghĩa mẹ mong đền
Làm con trọn đạo, chẳng quên khi nào?
(Là cây gì?)

246. Quê tôi vẫn ở đẳng đông
Bạn cùng ngư phủ, mệnh mông nước triều
Vì ai tàn phá dân xiêu
Vậy nên em phải sớm chiều vào ra
Vốn xưa em trắng như ngà
Vì chàng lặn lội, thiếp đà nên thâm?
(Là cây gì?)



247. Sinh ra ta đã cùng tên
Anh ở dưới đất, tôi trên bầu trời
Tôi thì thành hạt mưa rơi
Anh buộc rõ rá giúp người làm dây?
(Là cây gì?)

248. Có múi bằng số cánh sao
Có trong cổ tích ai nào đoán ra?
(Là cây gì?)

249. Thở than chỉ có riêng mình
Chồng con chẳng có, một mình quạnh hiu?
(Là cây gì?)

250. Thập niên đăng hỏa công trình
Nguyên khôi trúng bảng vinh danh
một mình?
(Là cây gì?)

251. Thiếp cam đứng mãi giữa đồng
Mang tiếng có chồng mà chịu tiếng oan
Trách ai đưa thiếp về làng
Con nít hàng đàn xúm đến tranh ăn?
(Là cây gì?)



CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI HOA

252. Hoa gì mọc chốn bùn nhơ
Mà sao vẫn chẳng bao giờ hôi tanh?
(Là hoa gì?)

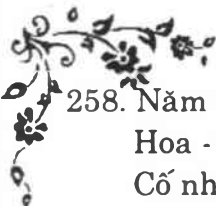
253. Hoa gì sớm nở tối tàn
Hoa gì được xếp vào hàng tôn vương?
(Là hoa gì?)

254. Đỏ bừng khắp cả mình cây
Khi hoa chín vỡ, bông bay khắp vùng?
(Là hoa gì?)

255. Hoa gì lá nhỏ li ti
Thoảng hương nhớ cuộc chia ly mưa phùn?
(Là hoa gì?)

256. Hoa gì làm sắc không hương
Tên như nhân tạo trồng ngoài cổng ai?
(Là hoa gì?)

257. Hoa gì tươi đẹp lại thời lấm gai?
(Là hoa gì?)



258. Năm cũ độ này đứng tựa song
Hoa - người đối mặt ánh tươi hồng
Cố nhân biên biệt về đâu nhỉ
Vườn cũ, hoa cười ghẹo gió đông?
(Là hoa gì?)

259. Quê em miền núi trung du
Thủy chung màu tím cho dù nắng mưa
Lưng đồi trong gió đông đưa
Nhạc thơ chảy mãi vẫn chưa vơi tình?
(Là hoa gì?)

260. Ba chìm bảy nổi long đong
Hoa gì nở tím dập dềnh trên sông?
(Là hoa gì?)

261. Hoa gì sắc trắng thơ ngây
Hoa gì e thẹn bên đường cái quan?
(Là hoa gì?)

262. Hoa gì sứ giả tình yêu
Trắng tinh, tím phớt, nói điều gì đây
Ngoại giao lời chẳng tỏ bày
Chỉ hương ngan ngát, ngây ngây
lặng thầm?
(Là hoa gì?)



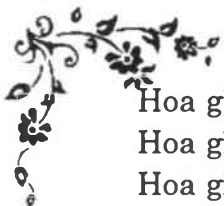
263. Hoa gì thấp đỏ hàng rào
Tên do người đặt, em nào biết đâu
Nửa tiên, nửa tục vì sao
Nghe tên ai gọi, thêm rầu lòng em?
(Là hoa gì?)

264. Nút dây nút lăm sắc màu
Đi vào thế họa bấy lâu danh lừng
Đào mai xuân đến nở mừng
Riêng em giữ phận canh chừng thu sang
(Là hoa gì?)

265. Nhụy vàng cánh trắng hương bay
Vấn vương bướm lượn, ong bay dập dìu
Láng giềng cô gái thâm yêu
Trao anh lính trẻ một chiều đầu quân?
(Là hoa gì?)

266. Xuân về đua nở trắng rừng
Cùng mây lấp lóa trên từng núi cao
Hành quân Tây Bắc hôm nào
Nhớ em gái Thái má đào vẫy theo?
(Là hoa gì?)

267. Quê ta như một vườn hoa
Bốn mùa đua nở như là cảnh tiên
Hoa gì có ở Kim Liên



Hoa gì thân bám sống trên cây rừng?
Hoa gì đêm nở thơm lừng
Hoa gì hè nở từng bùng trường em?
(Là những hoa gì?)

268. Như hồng nhung đại đoá
Không lan tỏa mùi hương
Nhưng lại quý lạ thường
Luôn ở bên ngực trái?
(Là hoa gì?)

269. Hoa gì to hơn cái bát
Có nhiều hạt thơm bụi
Thân thiết với mặt trời
Luôn hướng đầu tâm sự?
(Là hoa gì?)

270. Hoa gì tươi nở màu vàng
Tròn tròn như thể hàng ngàn bóng con
Đời thường cũng phải héo hon
Mà tên kì lạ thọ tròn vạn năm?
(Là hoa gì?)

271. Cánh hoa tím tím xinh xinh
Dây leo khiêm tốn ẩn mình giậu thưa?
(Là hoa gì?)



272. Nghe tên cứ ngỡ tường xa
Cánh hồng, vàng nhụy là loài hoa chi?
(Là hoa gì?)

273. Hoa gì chẳng thiết nắng trời
Chẳng cần tưới tắm vẫn tươi hàng ngày?
(Là hoa gì?)

274. Thân em khi trắng, khi hồng
Đứng trong hồ biếc soi dòng nước xanh
Rõ ràng vẻ quý màu thanh
Người đời sao lại gán danh tôi đòi?
(Là hoa gì?)

275. Là hoa mà chẳng tặng nhau
Ở cùng nơi chợ với rau cũng buồn
Thị thành cho đến xóm thôn
Không khen đẹp, lại khen ngon mới kỳ?
(Là hoa gì?)

276. Nhìn hoa cánh mỏng manh thay
Ngỡ đàn bướm bướm đang bay dập dờn?
(Là hoa gì?)

277. Đỏ choen choét, loét lờ lờ
Xanh lè lè, quần quăm quặp
(Là hoa gì?)



278. Hoa gì buổi sáng trắng trong
Xế trưa phơn phớt màu hồng chuyển gam?
(Là hoa gì?)

279. Hoa gì chỉ nở về đêm
Muốn xem phải đợi trăng lên ngang đầu?
(Là hoa gì?)

280. Hoa gì trẻ nở trên cành
Già chui xuống đất để dành nuôi ta?
(Là hoa gì?)

281. Tắm dưới hồ rất dịu dàng
Mà sao mang tiếng dùng đoàn lạ thay?
(Là hoa gì?)

282. Hoa gì cho quả quện trâu
Để cho câu chuyện mở đầu nên duyên?
(Là hoa gì?)

283. Hoa gì ngày ngủ lơ mơ
Về đêm mới thức đưa hương diệu kỳ?
(Là hoa gì?)

284. Hoa gì nào phải lẳng lơ
Mà người kêu bướm ồm ờ đến hay?
(Là hoa gì?)



285. Hoa như trứng ếch tím tươi

Mưa phùn lất phất thơm trời lòng em?

(Là hoa gì?)

286. Thân khẳng khiu, tóc lơ thơ

Nụ cười tươi thắm đón chờ xuân sang?

(Là hoa gì?)



CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CỦ, QUẢ

287. Quả gì ăn chẳng được nhiều
Nhưng mà nhìn thấy bao nhiêu người thèm?
(Là quả gì?)

288. Quả gì người thích đặt tên
Vườn hồng tìm lối cho nên hỏi đào?
(Là quả gì?)

289. Quả gì thi cử kiêng ăn
E rằng cắn bút, khó khăn làm bài
Chẳng qua dốt đặc cán mai
Đổ cho tên quả khiến sai lạc đề?
(Là quả gì?)

290. Quả gì hương vị rất kinh
Ăn thì cũng bổ, thật tình quý ghê
Mối sầu buồn bã lê thê
Của riêng đôi lứa lời quê lưu truyền?
(Là quả gì?)

291. Quả tròn lông lốc
Lúc nhúc trên cây



Đóng cọc vào ngay
Vài ngày thơm nức?

(Là quả gì?)

292. Vỏ đỏ lòng son
Béo ngậy thơm ngon
Hội hôn tiệc cưới?

(Là quả gì?)

293. Nhớ xưa từ thuở vua Hùng
An Tiêm vỡ đất muôn trùng đảo xa
Sóng đưa quả quý làm quà
Tắm lòng thơm thảo, vua cha bùi ngùi?
(Là quả gì?)

294. Quả gì chọc thẳng lên trời
Màu thì xanh, đỏ, vàng tươi năm màu
Ăn thì thích, lưỡi kêu đau
Cứ nhá nhiều vào, nước mắt tuôn ra?
(Là quả gì?)

295. Anh ta họ bưởi, họ bòng
Thêm bàn tay mọc lòng không lạ thay?
(Là quả gì?)

296. Anh ta họ mận, lá dài
Hạt kêu chật chội ra ngoài đùa chơi?
(Là quả gì?)



297. Bằng cái cườm tay
Để ngay bàn Phật

(Là quả gì?)

98. Bên trong ăn ngọt
Bên ngoài ngửi thơm
Bụng dạ đầy những tép tôm
Da dẻ vàng ửng, có rôm mọc dày?

(Là quả gì?)

299. Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời
Lơ lửng giữa trời mà đeo bị cát?

(Là quả gì?)

300. Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời
Lơ lửng giữa trời mà đeo bị nước?

(Là quả gì?)

301. Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời
Lơ lửng giữa trời mà đeo bị tép?

(Là quả gì?)

302. Có mắt mà chẳng có tai
Thịt trong thì trắng, da ngoài thì xanh
Khi trẻ ngủ ở trên cành
Lúc già mở mắt, hóa thành quạ ngon?

(Là quả gì?)



303. Còn non, râu mọc rậm rì
Càng già, râu lại thưa đi mới tài
Còn non, áo biếc mặc ngoài
Càng già, áo biếc càng phai mất màu?
(Là quả gì?)

304. Rõ ràng năm cánh
Mà chẳng phải sao
Sống ở trên cao
Chết vào nồi canh cá?
(Là quả gì?)

305. Quả, lá chua nhưng lại chẳng ngoa
Tên nghe xấu xa, viết ra chẳng xấu?
(Là quả gì?)

306. Hoa vàng mà kết quả xanh
Quả xanh, hoa trắng lại sinh hạt vàng?
(Là quả gì?)

307. Mỗi cây một quả, mỗi quả một cây
Quả đầy những mắt, lá đầy những răng
(Là quả gì?)

308. Chưa chín, nhưng chẳng phải xanh
Không mọc trên cành cũng xem là quả?
(Là quả gì?)



309. Không phải nhà bếp
Chẳng phải quán ăn
Thế mà cơm trắng, nước trong sẵn sàng?
(Là quả gì?)

310. Trái cây đã chín khắp vườn
Bạn ơi, mời bạn đoán xem thử nào
Trái gì tên gọi sít sao
Chẳng thừa, chẳng thiếu ăn vào ngọt thơm?
Trái gì tên gọi dịu êm
Nhờ bầu sữa mẹ nuôi em thuở nào?
(Là những quả gì?)

311. Vỏ xanh, ruột đỏ, hột đen
Hoa vàng, lá biếc, đố em quả gì?
(Là quả gì?)

312. Vỏ ngoài như đất
Ruột rất ngọt ngào
Xanh, chín một màu
Nhìn vào đố biết?
(Là quả gì?)

313. Quả gì hạt chứa màn đêm
Ruột da khi chín chứa thêm mặt trời?
(Là quả gì?)



314. Ngoài da xủ xủ xủ xì

Chín rồi vỏ hạt tức thì như son

Giữa vây một cái lồng con

Nhờ nhờ trắng đục thơm ngon ngọt ngào?

(Là quả gì?)

315. Quả gì không mọc từ cây

Lại cho cây mọc đó đây ngàn trùng

Không thơm nhưng biết quay vòng

Không ăn nhưng khắp bốn phương

sống nhờ?

(Là quả gì?)

316. Vẻ ngoài như đóa trắng rằm

Mà trong lại giấu bao vầng trăng non?

(Là quả gì?)

317. Da cóc mà bọc trứng gà

Mở ra thơm nức cả nhà muốn ăn?

(Là quả gì?)

318. Tiếng thanh ảnh để về sau

Thà rằng nước lã ăn rau cũng đành?

(Là quả gì?)

319. Mẹ em khéo để em ra

Mình trắng như ngà, cái để xanh xanh



Mến em anh để vào nhà
Cho em ăn muối để dành được lâu?
(Là quả gì?)

320. Ngoài xanh trong trắng như ngà
Đức ông cũng chuộng, đức bà cũng yêu?
(Là quả gì?)

321. Minh cong như cái bắp cày
Một trăm chú khách đậu ngày đậu đêm?
(Là quả gì?)

322. Đa mang chi nữa đeo bông
Vui gì thế sự mà mong nhân tình?
(Là quả gì?)

323. Họ trần có quả ăn chơi
Đầu đeo tai bạc, lả lơ ngang tàng
Lốt xanh đổi lấy lốt vàng
Từ khi lên tám bước sang lên mười
Lốt trong thì lấy ăn chơi
Lốt ngoài để cứu những người bệnh nhân?
(Là quả gì?)

324. Khép na khép nép
Đứng nép bờ mương
Quả chật đầy buồng



Xếp chồng hai lượt?

(Là quả gì?)

325. Đưa em vào cửa vào nhà
Đưa dao róc cắt, đưa ra lăng trì
Chuyện gì thế mặc cổ tri
Duyên ưa, phận đẹp gửi đi cho chàng?
(Là quả gì?)

326. Lấy ai chấp nối xích thằng
Biết mà dứt chỉ, thà đừng tơ vương?
(Là quả gì?)

327. Lấy ba hạt gieo xuống
Lên ba dây, cho ba quả
Quả nào cũng mụn mọc đầy
Ăn vào đắng mát biết ngày nào quên?
(Là quả gì?)

328. Mình tròn lông mọc rậm rì
Sao không uống rượu mặt thì đỏ au
Cởi trần da trắng phau phau
Đuôi thì chẳng có mà đầu cũng không?
(Là quả gì?)

329. Ngoài xanh, trong trắng
Da cóc xù xì



Chẳng họ hàng chi
Mà mang tên chuột?

(Là quả gì?)

330. Nước trong rửa sạch ruột trơn
Một câu danh lợi chi sờn lòng ta?

(Là quả gì?)

331. Hoa mỏng mảnh, sắc tím tươi
Trái chín tròn mọng ven đôi gân xa?

(Là quả gì?)

332. Quả gì dùng để gội đầu?

(Là quả gì?)

333. Sột soạt như lá chuối khô
Hai bên nước chảy như hồ long vân
Từ quan cho chí thần dân
Ai ai cũng phải uống nước long vân chi hồ?

(Là quả gì?)

334. Nở hoa kết quả trĩu cành
Đàn em chẳng khác chị chanh chút nào
Trĩu vàng quả đẹp làm sao
Tết về vui với cành đào đón xuân?

(Là quả gì?)

335. Một anh phạm tội tày đình
Một anh gánh chịu oan tình, kêu ai?
(Là quả gì?)

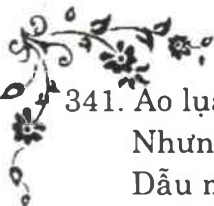
336. Quả gì có mắt tinh đời
Con người ở giữa, lòng trắng thời
xung quanh?
(Là quả gì?)

337. Lũng liểng trĩu trĩu cành cao
Nghe tên cứ ngỡ ngã nhào đất đen?
(Là quả gì?)

338. Củ gì điếc mũi xung quanh
Cũng là vị thuốc, cùng hành đi đôi?
(Là củ gì?)

339. Mẹ thì vốn ở trên cây
Con thì chui xuống luống cày sinh sôi
Ruột thì béo bở ngọt bùi
Dầu châm lửa cháy tối thui thay đèn?
(Là củ gì?)

340. Cà gì chẳng đậu trên cây
Tĩa hoa trộn dấm ăn ngay tức thì?
(Là củ gì?)



341. Ao lụa đỏ bó sát người
Nhưng không phải hạng ăn chơi đua đòi
Dẫu mình xấu xí vẫn vui
Sánh cùng lúa gạo, bạn đời nhà nông?
(Là củ gì?)

342. Cò quăm lấy ở dưới đồng
Đem về nấu nướng kỳ cầm cả đêm
Nước hết thì lại đổ thêm
Nấu đi, nấu lại mới mềm cò quăm?
(Là củ gì?)

343. Da cóc mà bọc trứng tiên
Của mua mất tiền mà chẳng được ăn?
(Là củ gì?)

344. Mình gần như tiếng lại xa
Trong xương, giữa thịt, ngoài da ba tầng?
(Là củ gì?)

345. Nửa trên xanh như ngọc
Nửa dưới trắng như ngà
Nửa trên dáng lò xo
Nửa dưới to tròn trọc?
(Là củ gì?)



346. Râu dài trắng muốt

Tóc mượt, xanh rì

Sống hôi xì xì

Chín thơm phưng phức?

(Là củ gì?)

347. Ruột gan đặc sệt

Da thịt nhẵn lì

Chẳng biết chữ gì

Đi thi cũng "đậu"?

(Là củ gì?)

348. Thân hình mũm mĩm

Da thịt mịn màng

Sinh trên đồng làng

Lại bảo là Tây?

(Là củ gì?)



CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI BÁNH

349. Khoanh khoanh bắt chước tai voi
Ngọt ngào, ngây ngậy, thơm hơi húng lìu?
(Là bánh gì?)

350. Mặt thì vuông vức chữ điền
Bụng no đậu đỗ lại nghiền thịt heo
Hùng vương xưa chấm Lang Liêu
Cũng vì tám bánh quý yêu phân trần?
(Là bánh gì?)

351. Mặt tròn đầy đặn khuôn trăng
Điểm vùng lõm lõm mà ăn rất giòn?
(Là bánh gì?)

352. Đình ninh một dạ ngọt lành
Thân tròn trắng muốt bập bênh nước sôi
Tháng năm sâu bọ giết rồi
Dân gian miếng một nuốt trôi đĩa đầy?
(Là bánh gì?)

353. Quê xưa nổi tiếng Ninh Giang
Trông tuy xấu xí ăn càng muốn ăn



Lạc, dừa, đường, đậu làm nhân
Dây điều thắt đáy, áo thân nâu sồng?
(Là bánh gì?)

354. Bánh gì nhân đậu rất ngon
Rất nhiều mà lại bảo còn ít thôi?
(Là bánh gì?)

355. Nhân tôm bột lọc trắng ngần
Mà nghe chìm nổi tấm thân cánh bèo?
(Là bánh gì?)

356. Bánh gì nên nghĩa vợ chồng sớm trưa?
(Là bánh gì?)

357. Vườn xanh lại đóng khố xanh
Xung quanh trồng hành, giữa thả lợn vô?
(Là bánh gì?)

358. Bánh gì cất rượu ra chiều nồng thơm?
(Là bánh gì?)

359. Bánh gì nhỏ, gọi to dùng?
(Là bánh gì?)

360. Bánh gì mà lại bọc trong, bao ngoài?
(Là bánh gì?)

361. Một bầy gà trắng phau phau
Sau nhảy xuống ao thành bầy gà đỏ?
(Là bánh gì?)

362. Da em trắng trẻo mịn mà
Vì sưởi lửa, mụn mọc ra khắp mình
Mặt em tròn trĩnh xinh xinh
Tên em cũng mọc đầu đình quê ta?
(Là bánh gì?)

363. Mình đỏ mà mặc áo xanh
Lại đem đai bạc vấn quanh thân mình
Tránh nơi lễ Phật đọc kinh
Hầu trong quân tử bóc mình ra chơi?
(Là bánh gì?)

364. Bánh gì cả thúng vắn kêu chưa vừa?
(Là bánh gì?)

365. Bánh gì tên nhọn tựa răng cưa?
(Là bánh gì?)

366. Bánh gì sống ở ao cùng rong rêu?
(Là bánh gì?)

367. Bánh gì cồm cộm trắng bông?
(Là bánh gì?)



368. Bánh gì ăn diện nông nhênh với đời?

(Là bánh gì?)

369. Bánh gì bị bẹp rõ hoài?

(Là bánh gì?)

370. Ấn cong sắp chữ, đổ ai bánh gì?

(Là bánh gì?)

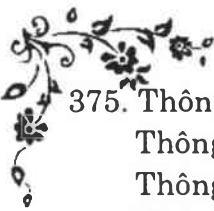
CÂU ĐỐ VỀ CÁC
HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

371. Sớm, chiều gương mặt hiền hòa
Giữa trưa bộ mặt chói lòa gắt gay
Đi đằng Đông, về đằng Tây
Hôm nào vắng mặt trời mây tối mù?
(Là gì?)

372. Khi xanh, khi trắng, khi hồng
Chẳng thả dưới nước cũng bỗng bênh trôi?
(Là gì?)

373. Một mẹ sinh được vạn con
Rạng ngày đi hết chỉ còn mình cha
Mặt mẹ như hương như hoa
Mặt cha nhăn nhó chẳng ma nào nhìn?
(Là gì?)

374. Mặt gì phẳng lặng ngênh ngang
Người đi muôn lối, dọc ngang
phố phường?
(Là gì?)



375. Thông thiên, thông địa
Thông hải, thông hà
Thông khắp mọi nhà
Thông cả quốc gia
Thông qua thế giới?

(Là gì?)

376. Đủ màu, trắng, xám, đỏ, vàng
Nước vào quá dẻo, dễ dàng nặn tô
Bội phần rắn chắc khi khô
Nhà ai cũng có vài đồ đã nung?

(Là gì?)

377. Chặt thì đứt, bứt cũng rời
Phơi khô mà chụm, cháy thời được đâu?

(Là gì?)

378. Không có cánh mà có đuôi
Những toan dọn cả bầu trời sạch trong

(Là gì?)

379. Phải chăng ở với nàng tiên
Mà phải cày cấy đêm đêm giữa trời?

(Là gì?)

380. Đẹp như đóa cải hoa ngồng
Cứu nguy bao kẻ bỗng bệnh giữa khơi?

(Là gì?)



381. Rõ ràng chẳng phải nồi canh
Thế mà vị mặn, nước xanh, cá nhiều?
(Là gì?)

382. Sừng sững mà đứng giữa trời
Trời xô không đổ, trời mời không đi?
(Là gì?)

383. Cái gì bao phủ khắp nơi
Không mùi, không sắc mà ai cũng cần?
(Là gì?)

384. Chưa già, đầu đã bạc phơ
Đuổi nhau mãi, chẳng bao giờ nghỉ ngơi
(Là gì?)

385. Không có quả, chẳng có cây
Thế mà có hạt rụng đầy nơi nơi
Cỏ cây thấy rụng thì vui
Loài vật thấy rụng tìm nơi ẩn mình?
(Là gì?)

386. Khi đem tưới mát cho đời
Khi gieo tai họa, bao người khiếp kinh
Có tiếng mà chẳng có hình
Chợt đi, chợt đến, tính tình đổi thay?
(Là gì?)



387. Trống đánh thật khỏe
Đuốc lóe thật nhanh
Quạt khắp xa gần
Nước văng tung tóe?

(Là gì?)

388. Ngọn gì khi nhỏ, khi to
Khi hiền, khi ác ai đo thấu lòng
Thuận vui ai cũng bạn cùng
Nhỡ tay trái ý trăm rừng cùng tan?

(Là gì?)

389. Cầu gì không bắc qua sông
Bắc ngang trời rộng mông mênh sắc màu?

(Là gì?)

390. Cái gì lỏng ở quanh đây
Nặng lên kết cánh mà bay về trời
Lạnh thì trở lại xuống chơi
Chờ khi gặp nóng tức thời bay lên?

(Là gì?)

391. Ngân Hà sâu thật là sâu
Ngư Lang, Chức Nữ bắc cầu nào sang?

(Là gì?)



392. Ba gang ba tấc đánh chết người ta
Quan không dám tra, làng không dám xử?
(Là gì?)

393. Chẳng ai biết mặt ra sao
Chỉ nghe có tiếng trên cao âm âm?
(Là gì?)

394. Con chi hình rất lạ kỳ
Không chân mà đứng, không giò mà đi?
(Là gì?)

395. Cát đâu ai bốc tung trời
Sóng sông ai vỗ, cây đồi ai rung?
(Là gì?)

396. Không đợi thì nói rằng nhanh
Khi trông vào lại tức mình vì lâu?
(Là gì?)

397. Mùa nào lá rụng đầy sân
Khiến cho thi sĩ, văn nhân cảm hoài?
(Là gì?)

398. Mùa nào nóng bức trong năm
Người đi đổi gió, người thăm quê nhà?
(Là gì?)



399. Mùa nào lá úa lìa cành tả tơi?

(Là gì?)

400. Tháng nào có tết thiếu nhi
Múa lân, ăn bánh, lại đi rước đèn
Tháng nào có tết trung nguyên
Tháng nào thêm tuổi, thêm tiền phong bao?
(Là gì?)

401. Quê hương ai ở trên trời
Hết lang thang lại tới bởi thịt da
Về trong lòng mẹ đậm đà
Đứa nuôi thảo mộc, đứa ra giang hà?
(Là gì?)



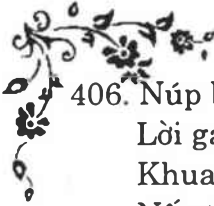
CÂU ĐỐ VỀ CON NGƯỜI

402. Trái gì mềm đỏ mượt mà
Không xanh, không chín thế mà quý ghê?
(Là gì?)

403. Lá gì mọc ở trong người
Mà gồm hai chiếc rãnh rãnh hai bên?
(Là gì?)

404. Gang tấc suốt đời bên ta
Mà sao chẳng thể nhìn ra bao giờ
Ngày đêm làm việc lặng lẽ
Lòng vui như thể mở cờ vẫn im?
(Là gì?)

405. Cha sinh mẹ đẻ
Mọi kẻ như nhau
Tứ chi thân đều
Khác nhau cái ấy
Người nào người nấy
Để lại dấu in?
(Là gì?)



406. Núp bóng trong hang
Lời gang giọng thép
Khua môi múa mép
Nếp tử đủ mùi
Ngọt bùi nếm cả?

(Là gì?)

407. Bên ngoài cũng là cửa
Trong dao cứa, cối xay
Biết ngọt, bùi, đắng cay
Nói lời hay ý đẹp?

(Là gì?)

408. Mất thì nhìn chẳng thấy ai
Đầu thì chẳng có hai tai một mồm
Quả gì đập nhịp trống dồn
Lá gì lại mọc trường tồn bụng ta?

(Là gì?)

409. Áo quần đồng phục như nhau
Đi đâu xe trước xe sau huyết còi
Ăn thì cơm biện tận nơi
Ở thì bảo vệ không rời ngày đêm?

(Là gì?)

410. Thân mình cũng có chẳng dùng
Cứ rúc người khác tiệc tùng sớm khuya?

(Là gì?)



411. Mới đầu là xanh
Sau thành ra trắng
Mất tiền xén ngắn
Mà vẫn dài ra?

(Là gì?)

412. Quả gì lọc nước trong người
Khúc gì ở bụng để "chơi" chẳng dùng?
(Là gì?)

413. Ba ông ngồi lại một mâm.
Một ông có tóc, hai ông trọc đầu?
(Là gì?)

414. Bằng cái lá đa
Đi xa về gần?
(Là gì?)

415. Vừa bằng trái cau
Lau chau đi trước?
(Là gì?)

416. Bên trên là lợp ngói
Bên dưới lại là hang?
(Là gì?)



417. Lưng đằng trước, bụng đằng sau
Chứa bao lâu mà không thấy đẻ?

(Là gì?)

418. Cái gì không cánh mà bay
Không chân cứ chạy, không tay cứ bò
Làng trên xã dưới nơi đâu
Tỉnh này, xứ nọ cũng mò tới nơi?

(Là gì?)

419. Cái gì như thể khí trời
Ngày đêm quanh quẩn ở nơi cạnh mình
Không hương, không sắc, không hình
Không đường, không khối mà mình nhớ lâu?

(Là gì?)

420. Cái tổng nho nhỏ
Có chú chim con
Nhảy đi nhảy lại
Nhảy mãi không ngừng?

(Là gì?)

421. Có cổ mà chẳng có đầu
Xòe như hoa nở một màu hồng tươi
Nhưng khi đã nắm lại rồi
Như quả phạt thủ theo người suốt năm?

(Là gì?)



422. Chỉ ở dưới mũi thôi
Mắt không nhìn thấy được
Cả khi em ngủ rồi
Còn phì phò vẫn thức?

(Là gì?)

423. Không cây, không lá, không cành
Mà luôn nở nụ tươi xinh với đời
Càng vui nụ nở càng tươi
Cuộc đời thêm đẹp, tình người thêm thân?

(Là gì?)

424. Một cây mà có năm cành
Rấp nước thì héo, để dành thì tươi?

(Là gì?)

425. Nắng ba năm ta không bỏ bạn
Mưa một ngày bạn lại bỏ ta?

(Là gì?)

426. Hai cô nằm nghỉ hai phòng
Ngày thì mở cửa mà trông ra ngoài
Đêm thì đóng kín chẳng ai thấy gì?

(Là gì?)

427. Năm thằng cầm hai cái sào
Đuổi đàn trâu trắng chui vào cái hang?

(Là gì?)



428. Nhỏ thì trắng phau phau
Lớn thì đen thậm thui
Già thì trụi lùi lùi?

(Là gì?)

429. Chẳng lợp mà thành mái
Chẳng cấy mà mọc đều
Già thì trắng phau phau
Non thì đen kìn kịt?

(Là gì?)

430. Chuông mõ nhà ai kéo mĩa mai
Củ khoai sao lại có hai tai
Rắp kê dưa hấu hiềm không cuống
Muốn nói bình vôi lại thiếu quai
Khi tưởng sọ dừa ôm ấp giũ
Lúc ngờ trái bưởi hời han xơi?

(Là gì?)

431. Hai bên bờ đắp rậm rì
Ai ơi đến đó phải quì một chân
Đứt vô chuyển động âm thầm
Giật ra cái bóc, mảy đừng cắn tao?

(Là gì?)

432. Khom khom mà dòm kẽ nẻ
Ăn cho thật khỏe rồi lại khom khom?

(Là gì?)



433. Mỗi năm ngồi đây có mười ngày
Ban tặng cho đời mọi ý hay
Giá lạnh, mưa phùn không quản ngại
Vui lòng đón tiếp khách mua may?
(Là gì?)

434. Rậm râu, sâu mắt thật là già
Trời mưa tầm tã vẫn bò ra
Đến khi mở miệng vang lừng khắp
Già trẻ nào ai tránh lệnh ta?
(Là gì?)

435. Trót vì tay đã nhúng chàm
Cỏ phai mũ áo nhuộm non da trời?
(Là gì?)

436. Vừa bằng bó củi, lủi thúi bờ ao
Chó cắn lao xao, là thằng nào đó?
(Là gì?)



CÂU ĐỐ VỀ CÁC NHÂN VẬT LỊCH SỬ

437. Đố ai Yên Thế hùm thiêng
Phất cờ khởi nghĩa ở miền Lạng Giang
Khi mai phục, lúc trá hàng
Làm quân cướp nước hoang mang điên đầu?
(Là ai?)

438. Vua nào mặt sắt đen sì
Vua nào trong thuở hàn vi ở chùa?
(Là ai?)

439. Vũ Quang ai đã phất cờ
Bình Tây sát tả, bây giờ nhớ ai?
(Là ai?)

440. Vì nhà, vì nước giao tranh
Thanh gươm, yên ngựa, phá thành,
đốc quân
Sa cơ nào quản tấm thân
Mặc voi giày xéo, chết gần chồng con?
(Là ai?)

441. Đố ai nêu lá quốc kỳ
Mê Linh đất cũ còn ghi muôn đời

Yếm, khăn đội đá vá trời
Giặc Tô mất vía, rụng rời thoát thân?
(Là ai?)

442. Đố ai cũng khách quân thoa
Đạp luồng sóng dữ, đuổi quân giặc thù
Cửu Chân nức tiếng ngàn thu
Vì dân quyết phá ngục tù lầm than?
(Là ai?)

443. Đố ai nổi sóng sông Rừng
Đã vui Hàm Tử lại mừng Chương Dương
Vân Đồn cướp sạch binh lương
Nổi bâng mai phục, chặn đường giặc lui?
(Là ai?)

444. Đố ai trên Bạch Đằng Giang
Làm cho cọc nhọn dọc ngang sáng ngời
Phá quân Nam Hán tới bờ
Gươm thần độc lập, giữa trời vung lên?
(Là ai?)

445. Đố ai gian khổ chẳng lùi
Chí Linh mấy lượt nếm mùi đắng cay
Mười năm Bình Định ra tay
Thành Đông Quan, mất vía bây
Vương Thông?
(Là ai?)

446. Đố ai giải phóng Thăng Long
Nửa đêm trừ tịch, quyết lòng tiến binh
Đống Đa, sông Nhị, vươn mình
Giặc Thanh vỡ mộng cường chinh tới bờ?
(Là ai?)

447. Đố ai đánh trống phát cờ
Giữ thành Hà Nội trong giờ nguy nan
Rồi khi trúc chẻ, ngói tan
Mượn dây oan nghiệt, giải oan
anh hùng?
(Là ai?)

448. Đố ai qua Nhật, sang Tàu
Soạn thành huyết lệ lưu cầu tàn thư
Hô hào vận động Đông Du
Kết đoàn cùng với sĩ phu khắp miền?
(Là ai?)

449. Vua nào tám tuổi lên ngôi
Dẫu còn nhỏ bé mà người thông minh
Ngai vàng hư vị nào vinh
Vì dân, trốn khỏi hoàng thành giữa đêm?
(Là ai?)

450. Vua nào thuở bé chăn trâu
Trường Yên một ngọn cờ lau tập tành



Sứ quân dẹp loạn phân tranh
Dựng nền thống nhất sử xanh còn truyền
(Là ai?)

451. Tước vương đất Bắc nào thêm
Mà quân xâm lược hòng đem dụ người
Dù quỷ Nam vẫn vui cười
Đền ơn Tổ quốc thỏa đời làm trai?
(Là ai?)

452. Bao phen khóc lóc theo cha
Rồi đem nợ nước, tình nhà ra cân
Núi Lam tìm giúp mình quân
Bình Ngô đại cáo, bút thần ra tay?
(Là ai?)

453. Trạng nguyên nhanh trí ai bì
Đã từng ứng đối khi đi sứ Tàu
Một đời trong sạch trước sau
Tiền vô chủ, quyết vào châu nộp kho?
(Là ai?)

454. Tuổi già nhưng sức chẳng già
Vung gươm Bắc tiến, quân nhà Tống tan
Xuôi Nam, Chiêm quốc kinh hoàng
Thờ thần một áng, lời vàng còn ghi?
(Là ai?)



455. Ai là kẻ hôn quân bạo ngược
Cố giết anh để được làm vua
Ngày đêm mở tiệc say sưa
Đứng, ngồi chẳng được, nằm bừa trên ngai?
(Là ai?)

456. Ai mài gươm dưới trăng tà
Quốc thù chưa trả, đầu đà điểm sương
Một lần giết huyệt giặc Trương
Về sau bị bắt, nửa đường quyên sinh?
(Là ai?)

457. Vua nào đã bốn ngàn năm
Vẫn ghi công đức, toàn dân phụng thờ?
(Là ai?)

458. Ai không bỏ nghĩa tham vàng
Và ai nhóm lửa, đốt than đợi chờ?
(Là ai?)

459. Ai người mang đồ, ngô vè
Dạy dân cày cấy lên mùa vàng tươi?
(Là ai?)

460. Ai người mặc đổi áo vua
Cầm quân ra trận đánh lừa giặc Minh
Vì đại nghĩa, phải hy sinh

Tấm gương trung nghĩa, hiển vinh đời đời?

(Là ai?)

461. Bậc anh hùng tài không đợi tuổi

Sáu chữ cờ rong ruổi khắp nơi

Đánh cho quân giặc tơi bời

Chương Dương, Hàm Tử rạng ngời

chiến công?

(Là ai?)

462. Dâng vua những bản điều trần

Mong cho nước mạnh, toàn dân được giàu

Triều đình thủ cựu hay đâu

Đã làm điều đúng, thăm sâu Việt Nam?

(Là ai?)

463. Cuộc đời như đám phù vân

Biết bao vinh nhục cũng gần đây thôi

Thăng thăng, giáng giáng, mặc đời

Mấy vùng Sơn Hải, đôi lời thi ca?

(Là ai?)

464. Đố ai giúp Bắc Bình Vương

Kéo quân ra chiếm miếu đường Thăng Long

Làm cho Trịnh Khải đào vong

Vua Lê đẹp ý nhưng không đoái hoài?

(Là ai?)



465. Đố ai khởi nghĩa không thành
Lâm Thao tử tiết cho đành chí trai
Và ai lên đoạn đầu đài
Cho trời Yên Bái u hoài đau thương?
(Là ai?)

466. Đố ai khởi nghĩa Thái Nguyên
Giữa nơi doanh trại, cướp quyền chỉ huy
Pháo sơn gặp bước gian nguy
Ngang nhiên tuần tiết chỉ vì non sông?
(Là ai?)

467. Đố ai trung liệt sáng ngời
Đã không khuất phục bọn người
ngoại dương
Xé đồ băng bó vết thương
Nhịn ăn mà chết, chọn đường tự do?
(Là ai?)

468. Hỏi ai thề trước mặt vua
Đầu thân chưa rụng thì chưa nên hàng
Một lời quyết chiến hô vang
Phá quân Mông Cổ, chặn đường xâm lăng?
(Là ai?)

469. Hỏi ai là tiểu anh hùng
Vua ban ngựa sắt, roi đồng tiến quân

Sau khi toàn thắng giặc Ân
Sóc Sơn rời bỏ cõi trần lên tiên?

(Là ai?)

470. Làng Nguyệt Ưc có một người
Khai Xuyên tên cử, hiệu thì Hạnh Am
Đang làm tri huyện bỏ quan
Lục niên ẩn tích dạy đàn học sinh
Giúp mưu Nguyễn Huệ Bắc Bình
Đố ai biết được tiên sinh tên gì?

(Là ai ?)

471. Một lòng giữ đúng chiếu vua
Tiền muôn bạc triệu cũng thua gan vàng
Giữ tròn liêm chính, trung can
Phò vua, giúp nước chiêu an trong ngoài?

(Là ai?)

472. Một phen quét sạch quân Đường
Nổi danh Bó Cái đại vương thuở nào
Tiết thay mệnh bạc, tài cao
Giang san đành phải rơi vào ngoại bang?

(Là ai?)

473. Một võ tướng, một văn quan
Bị vây thà chết không hàng mới trung
Bình thuốc độc, ngọn lửa hồng



Thành xưa ghi dấu anh hùng còn đây?

(Là ai?)

474. Muốn cho nước mạnh, dân giàu
Tâu vua xin chém bảy đầu một dân
Mũ cao áo rộng không cần
Lui về ẩn chốn sơn lâm một mình?

(Là ai?)

475. Người Hà Tĩnh, mặt đen như mực
Từng chiêu binh ra sức chống Tàu
Nghệ An chiếm được buổi đầu
Tám gương trung dũng đời sau
còn truyền?

(Là ai?)

476. Ông trạng nào mới mười hai tuổi
Bị cho về học hỏi ít năm
Sứ Tàu sau đó sang thăm
Lại ra đối đáp, khó khăn chẳng từ?

(Là ai?)



CÂU ĐỐ VỀ ĐỊA DANH

477. Đố em là một vật gì
Hai đầu rộng lớn, giữa thì eo thon
Có sông núi, có biển hồ
Có kinh đô đóng, có mồ vĩ nhân?
(Nơi nào?)

478. Hồ nào sóng biếc vỗ bờ
Vua Lê trả kiếm, rùa mang đi giùm?
(Nơi nào?)

479. Nơi nào giữa chốn kinh đô
Thây giặc chết, chất thành gò đồng cao?
(Nơi nào?)

480. Nơi nào sự tích lạ kỳ
Trẻ thơ ba tuổi đã đi giết thù?
(Nơi nào?)

481. Nơi nào tên gọi lẫy lừng
Bao phen thuyền giặc chìm dòng sông sâu?
(Nơi nào?)



482. Hồ nào rừng núi bốn bên
Nổi danh Việt Bắc một miền kiên trung
(Nơi nào?)

483. Nơi nào Bác đã ra đi
Tìm đường cứu nước cũng vì non sông?
(Nơi nào?)

484. Sông nào tên thật hiền hòa
Là tên tỉnh lúa phù sa đắp bồi?
(Nơi nào?)

485. Tiễn người đi giữ biên cương
Dòng sông những nhớ cùng thương
trùng trùng?
(Nơi nào?)

486. Đây vơi chỉ một con sông
Mà sao lại bảo ba dòng tâm tư?
(Nơi nào?)

487. Sông nào ở chốn kinh đô
Ngày xưa rộng lớn, bây giờ bé teo?
(Nơi nào?)

488. Sông nào danh tiếng lẫy từng
Ba lần giặc đến, ba lần phơi thây



Sông nào nổi sóng bạc đầu
Bao phen cọc gỗ đâm tàu giặc tan?
(Sông gì?)

489. Sông nào tàu giặc chìm sâu
Anh hùng Trung Trục đi vào sử xanh?
(Sông gì?)

490. Không cần giải yếm làm cầu
Con thuyền quan họ, miếng trầu
trao duyên?
(Sông gì?)

491. Sông nào ở đất Nghệ An
Tên nghe gợi nhớ một màu xanh lơ?
(Sông gì?)

492. Sông nào đổ lệ căm hờn
Giận người chia cắt giang sơn hai miền
Đêm ngày sông khóc triền miên
Nước xanh hay chính lệ phiền của sông?
(Sông gì?)

493. Sông gì nức tiếng giàu sang
Sông gì cư xử trước sau hiền lành?
(Là những sông gì?)



494. Sông gì bên đục, bên trong
Sông gì sáu khúc nước xuôi một dòng?
(Sông gì?)

495. Sông nào rừng núi mịt mù
Tàu tây một thuở chìm dòng nước sâu?
(Sông gì?)

496. Sông nào thác dữ bao đời
Nay nguồn điện sáng cho người nơi nơi?
(Sông gì?)

497. Lượn dòng bên một cố đô
Con thuyền chở mộng, giọng hò vút cao?
(Sông gì?)

498. Mênh mông bờ bãi phì nhiêu
Chín con thác sáng, bùng lên muôn vùng?
(Sông gì?)

499. Sông gì chảy giữa lưng trời
Đôi bờ lấp lánh, ngời ngời ngàn sao?
(Sông gì?)

500. Sông nào phát tự Trung Hoa
Vượt Lào, Miên, Việt chạy ra Thái Bình
Hai dòng Tiền - Hậu mênh mông



Xòe tay chín cửa, nặng tình phù sa?
(Sông gì?)

501. Sông nào từ Bắc sang Trung
Người sơn cước vẫn thường dùng
chở chuyên
Năm trăm cây số bao miên
Về thành ngoan ngoãn, dịu hiền ra khơi?
(Sông gì?)

502. Nước xanh, xanh đến lạ lùng
Rùa thiêng ẩn hiện với cây gươm thần?
(Hồ gì?)

503. Một vùng trời nước mênh mang
Bâng khuâng truyền thuyết trâu vàng
truyền lưu?
(Hồ gì?)

504. Vịnh nào sóng biếc mênh mông
Núi non giăng hàng, ngàn ngọn gần xa
Kỳ quan vũ trụ chẳng ngoa
Năm châu khen ngợi, đúng là cảnh tiên
(Vịnh gì?)

505. Vịnh nào tên một quả ngon
Lại là biên giới đất liền, biển xa?
(Vịnh gì?)



506. Biển nào có bác mặt trời
Bao năm trú ngụ không hề dời chân?
(Biển gì?)

507. Biển nào băng giá mênh mông?
(Biển gì?)

508. Biển nào to lớn lại hề hướng tây?
(Biển gì?)

509. Biển nào trắng sáng đỏ vàng khắp nơi?
(Biển gì?)

510. Châu nào cuộc sống sơ khai
Châu nào eo biển cắt rời làm hai?
(Châu gì?)

511. Núi gì sánh với công cha?
(Núi gì?)

512. Núi gì chót vót nước ta đứng đầu?
(Núi gì?)

513. Núi gì vạn cổ còn xanh
Khi xưa Lê Lợi dấy quân diệt thù?
(Núi gì?)



514. Núi gì khiến cụ Trạng Trình nổi danh?
(Núi gì?)

515. Núi gì đứng đó bao năm chờ chồng?
(Núi gì?)

516. Núi gì bớt giận đừng ghen
Số anh ba vợ mới nên cửa nhà?
(Núi gì?)

517. Núi gì mẹ của Hải Vân
Đèo cao uốn khúc lượn vằn sườn non?
(Núi gì?)

518. Núi gì Lê Lợi ẩn quân
Lam Sơn dấy nghĩa chờ ngày xuất binh?
(Núi gì?)

519. Đảo gì hạt bé li ti bãi bồi?
(Đảo gì?)

520. Đảo gì cây lá không trồng mà xanh?
(Đảo gì?)

521. Đảo gì giam hãm đời trai
Tấm lòng yêu nước mãi còn kiên trung?
(Đảo gì?)



522. Cầu gì danh tiếng một vùng
Chiến công anh Trỗi vang lừng năm châu?
(Cầu gì?)

523. Cầu gì ở chôn đẽ đô
Mười hai nhịp chẵn đi về có nhau?
(Cầu gì?)

524. Cầu gì đoạt giáo giặc thù năm xưa?
(Cầu gì?)

525. Cầu gì chia cắt hai miền Bắc - Nam?
(Cầu gì?)

526. Cầu gì kết nối hai bờ sông hoa?
(Cầu gì?)

527. Nơi nào bát ngát hương sen
Giữa mùa hoa, Bác Hồ ta chào đời?
(Nơi nào?)

528. Nơi nào thành quách dọc ngang
Theo cha, Bác vượt gian nan học hành?
(Nơi nào?)

529. Nơi nào hang thâm, rừng xa
Bác đã vạch đường đánh Nhật, đuổi Tây?
(Nơi nào?)



530. Nơi nào lời Bác đẹp thay
Tuyên ngôn độc lập giữa ngày đầu thu?
(Nơi nào?)

531. Ở đâu thung lũng tình yêu sương mờ?
(Nơi nào?)

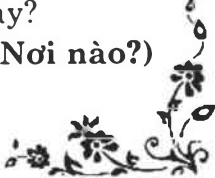
532. Ở đâu có lũy Ba Đình
Xưa Đình Công Tráng dựng thành đánh tây?
(Nơi nào?)

533. Đất ở đâu trai hiền, gái lịch
Non xanh nước biếc, điện ngọc đền rồng
Tháp bảy tầng, Thánh miếu, Chùa ông
Chuông khua diệu đế, trống rung Tam Tòa?
(Nơi nào?)

534. Nơi nào có núi Vọng Phu
Có đầm Thị Nại, có cù lao Xanh?
(Nơi nào?)

535. Ở đâu có cặp rồng vàng
Nhất Bùi Hữu Nghĩa, nhì Phan Tuấn Thân?
(Nơi nào?)

536. Ở đâu thẳng cánh cò bay
Ở đâu lấp lánh cá tôm suốt ngày?
(Nơi nào?)





537. Nơi nào cảnh đẹp như tranh
Có lãng Mạc Cửu, có đồ Tô Châu?
(Nơi nào?)

538. Ǻi nào núi đá giǺng giǺng
Năm xưa tướng giǺc Liễu Thăng rụng đầu?
(Nơi nào?)

539. Nơi nào có gái làng Cầu
Khéo ăn, khéo mặc, khéo hầu mẹ cha?
(Nơi nào?)

540. Muốn ăn cơm tấm, canh cần
Thì về Trinh Tiết chǺn tǺm với anh?
(Nơi nào?)

541. Nơi nào cuối đất nước mình
Ba bề sóng vỗ mēnh mōng dạt dào?
(Nơi nào?)

542. Nơi nào gạo trắng, nước trong
Ai đi đến đó thời không muốn về?
(Nơi nào?)

543. Ở đâu có lǺm mǺ than?
(Nơi nào?)



544. Ở đâu gang thép rất nhiều ai ơi?

(Nơi nào?)

545. Chỗ này không cạn, không sâu

Năm xưa tàu đã chìm đâu lối này?

(Nơi nào?)

546. Quê em lắm mít nhiều dừa

Một bên nước ngọt, một đàng biển xanh?

(Nơi nào?)

547. "Giang" nào ở tỉnh địa đầu nước ta?

(Nơi nào?)

548. "Giang" nào giàu có một miền?

(Nơi nào?)

549. "Giang" nào yên ổn trọn đời bên nhau?

(Nơi nào?)

550. "Giang" nào kiên định trước sau một lòng?

(Nơi nào?)

CÂU ĐỐ VỀ NGHỀ NGHIỆP CON NGƯỜI

551. Vừa bằng bó củi, lủi thủi bờ ao
Chó cắn lao xao, là thằng nào vậy?
(Nghề gì?)

552. Cưỡi đầu voi dữ rong chơi
Vọt roi sư tử, coi trời bằng vung
Mãng xà vui vẻ quán lừng
Vuốt râu ông cọp - chúa rừng, thử gan?
(Nghề gì?)

553. Thường là dâu của một nhà
Làm dâu trăm họ ấy là những ai?
(Nghề gì?)

554. Ông gì vẫn gọi là thầy
Hỏi ông, ông bảo "nhà mày có ma"?
(Nghề gì?)

555. Ngửa người lướt sóng như bay
Hai chân dạng háng, đôi tay thì ghi
Ngõ như cha mẹ dắt đi
Mà sao sóng nước hiểm nguy coi thường?
(Nghề gì?)



556. Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh
Đánh nhau mà giỏi cũng giành
huy chương?
(Nghề gì?)

557. Thường ngày đôi bạn chí thân
Khi bơi nhọ mặt, ra sân thành thù?
(Nghề gì?)

558. Gọi gõ đầu trẻ thật là oan
Gọi là cô lái đò ngang đúng gì!
Công lênh cũng ít ai bì
Người luôn mô phạm là gì đoán xem?
(Nghề gì?)

559. Lúc là quan, lúc là dân
Khi ta, khi giặc, khi Tần, khi Ngô
Khi thì loạn đả ra trò
Lúc thảm thiết, lúc hát hò ê a...?
(Nghề gì?)

560. Đã là người lớn hẳn hoi
Có một vật nhỏ mà đòi tranh nhau
Khi thì đập, lúc húc đầu
Khi đưa vào cửa, "tặng" nhau thì mừng?
(Nghề gì?)



561. Cứ như cá mập, cá kình
Trồi lên, ngụp xuống bằng mình vượt nhau
Anh lộn cổ, chị đâm đầu
Trai thanh, gái lịch năm châu đua tài?
(Nghề gì?)

562. Sư gì chẳng tụng nam mô
Con người mô phạm chở đồ sang sông?
(Nghề gì?)

563. Bốn chân đạp đất, cổ cát thượng thiên
Da bán lấy tiền, còn xương để lại
(Nghề gì?)

564. Buồm ai đang chạy giữa dòng
Đố ai cạy bát cho lòng nàng xiêu
Thuyền ai xuôi ngọn nước triều
Đố ai cạy bát cho xuôi lòng nàng?
(Nghề gì?)

565. Đi thị cờ trước, lọng sau
Thở than toàn tiếng thương đau não nề
Miệng cam như hén lúc về
Mà sao lại để kẻ chê, người cười?
(Nghề gì?)

566. Nhà rường bốn cột rung rinh
Có thằng ăn trộm đứng rình một bên?
(Nghề gì?)

567. Tài cao, học rộng làm chi
Hai chữ ê, ép cũng thi vị đời?
(Nghề gì?)

568. Than than lửa lửa
Thằng dưới nằm ngựa
Thằng giữa chịu đòn
Thằng trên đánh xuống
Một thằng vừa khéo vừa khôn
Uốn ngay, uốn vạy, sửa tròn, sửa vuông?
(Nghề gì?)

569. Tôi ăn trước, tôi lại ăn thừa
Ngày ngày giúp chúa, châu vua nhọc nhằn?
(Nghề gì?)

570. Trót vì tay đã nhúng chàm
Cỏ phai mũ áo nhuộm non da trời?
(Nghề gì?)

571. Một tay bế lũ con thơ
Một tay giành lấy mà đưa nhận bùn?
(Nghề gì?)



572. Chiếc thuyền nho nhỏ

Mũi đỏ sơn son

Chèo ra giữa biển nước non dầm dề

Nghênh ngang cờ phất bốn bề

Ngày thời tập trận, tối về điểm quân?

(Nghê gì?)

573. Xung quanh cỏ mọc xanh rì

Anh đi đến đó chân quì chân co

Đút vô thì động tinh thần

Tháo ra dần dần thì được một con?

(Nghê gì?)

574. Sông tròn vành vạnh, nước chảy quanh co

Bắc cầu Ngàn lảy nước Hán Hồ

Trâu đen ăn cỏ, trâu đen dúi

Bạch thổ ngồi, bạch thổ no?

(Nghê gì?)

575. Sông tròn vành vạnh, nước đục lơ dờ

Thằng lặn, thằng ngụp, thằng thò đầu lên?

(Nghê gì?)

576. Hai ông tướng sĩ đề binh

Dem quân ra đánh giữa thành giang đô

Trận này mới biết giang hồ

Dem quân ra lấy cơ đồ nước non?

(Nghê gì?)



CÂU ĐỐ VỀ DỤNG CỤ HỌC TẬP

577. Cây gì không lá không cành
Làm nên tím, làm nên xanh mỗi ngày
Mến yêu nên cứ cầm tay
Từ già đến trẻ thơ ngây đều dùng?
(Cái gì?)

578. Chân vuông, khuôn mặt cũng vuông
Quanh năm đứng sững, chẳng buồn đi đâu
Đàn cò mấy đứa như nhau
Đứng vây quanh mẹ, chẳng bao giờ nằm?
(Cái gì?)

579. Có đôi cánh, chẳng hề bay
Rộng giang như một đôi tay mẹ hiền
Tháng ngày nhiệm vụ không quên
Đón đàn em tới luyện rèn lớn khôn?
(Cái gì?)

580. Anh mặt đen, anh da trắng
Anh mình mỏng, anh nhọn đầu
Khác nhau mà rất là thân
Khi đi, khi ở, chẳng bao giờ rời?
(Cái gì?)



581. Cày trên ruộng trắng phau phau
Khát xuống uống nước giếng sâu đen ngòm?
(Cái gì?)

582. Góc gác vốn họ nhà cây
Quê cha đất tổ nơi đây màu xanh
Vì đời, hiến cả tấm thân
Cất, nghiền, nấu tất... bao lần chẳng lo
Để nên cuốn vở học trò
Để thêm bức họa, trang thơ cho đời?
(Cái gì?)

583. Nghe tên tưởng ở biển khơi
Thực ra lại ở ngay nơi rất gần
Dầu rằng đen, đỏ, tím, xanh...
Cũng đều vì sự học hành của ta?
(Cái gì?)

584. Một chân bằng sắt
Một chân bằng chì
Chân sắt đứng ì
Chân chì chạy lượn?
(Cái gì?)

585. Da trắng muốt
Ruột trắng tinh
Bạn với học sinh



Thích cọ đầu vào bảng?

(Cái gì?)

586. Cũng gáy, cũng ruột đàn hoàng
Cổ kim nhân loại thế gian đều cần?

(Cái gì?)

587. Nghỉ hè, trường lớp vắng teo
Nhớ bạn đành ngủ, chẳng theo được về
Khai trường, trường lại vui ghê
Mới bưng tỉnh dậy theo nghề như xưa
Tiếng vang như sấm sớm trưa
Nhắc giờ học tập, nhắc giờ nghỉ trưa?

(Cái gì?)

588. Chỗ nào bày trẻ ra vào
Tiếng cười, tiếng nói ồn ào mà vui?

(Cái gì?)

589. Không phải bò, không phải trâu
Uống nước ao sâu, lên cây ruộng cạn?

(Cái gì?)

590. Bốn bên vuông vức
Thẳng mực ngay hàng?

(Cái gì?)



591. Bằng cái ống lươn
Nuốt cả thuyền buồm
Nuốt cả ca nô
Nuốt sông, nuốt bể, nuốt hồ
Nuốt ba trái núi không no miệng này?
(Cái gì?)

592. Chì nhiều xích lại cho gần
Cho tôi chấm chút một hàng lệ rơi?
(Cái gì?)

593. Con chim nho nhỏ
Mỏ nhọn, đuôi dài
Uống nước hay chui
Lên bờ nghí ngoáy?
(Cái gì?)

594. Đồn rằng chữ thuộc lâu lâu
Thư, kinh, sử, truyện - một câu cũng lần
Chủ nhà mà cách bước chân
Ai hỏi văn chương, chữ nghĩa, thầy liền
nặng thình?
(Cái gì?)

595. Đường ngang ngõ tắt tứ bề
Ai chưa thuộc nẻo đi về đều xem?
(Cái gì?)



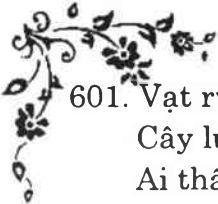
596. Mặt cô như trát nhọ nổi
Lại còn điểm phấn cho người ta trông
Đàn bà cho chí đàn ông
Nhìn cô thỏa lòng, lau mặt cho cô?
(Cái gì?)

597. Một nhà phân rẽ hai ngăn
Hai trai, năm gái vách ngăn giữa nhà?
(Cái gì?)

598. Có mặt mà chẳng có đầu
Bốn chân có đủ không cần có tay
Học trò kẻ dở, người hay
Ai ai cũng phải hàng ngày nhớ em?
(Cái gì?)

599. Mười hai thằng sống chung hòm
Thương cho đời chúng hao mòn mãi đi?
(Cái gì?)

600. Trong hang thăm thẳm bùng bình
Có một thằng bé lách mình chui qua
Chui vào rồi lại chui ra
Làm cho đầu cổ ướt nhèm tèm lem?
(Cái gì?)



601. Vạt ruộng vuông vức
Cây lúa xanh đen
Ai thấy cũng khen
Khen người khéo cấy?

(Cái gì?)

602. Mẹ tôi thân béo, gầy tròn
Mẹ tài nhờ có nghìn con tuyệt vời
Mấy người muốn hiểu mẹ tôi
Quen biết cả đời mà dễ hiểu đâu?

(Cái gì?)



CÂU ĐỐ CHỮ

603. Cái chi làm bạn với bình
Nặng vào có thể vẽ hình người ta
Hỏi thành cháy cửa cháy nhà
Thêm huyền thì hết khi mà giận nhau?
(Chữ gì?)

604. Bình minh tôi hát tôi ca
Thêm huyền thành chỉ phong ba dập vùi?
(Chữ gì?)

605. Em là màu của lá non
Bỏ đầu đi sẽ lớn khôn nhất nhà
Chia đôi nửa dưới lìa ra
Nửa trên còn lại chẳng là gần nhau?
(Chữ gì?)

606. Ban đêm lấp lánh giữa trời
Có màu, có sắc nên rơi xuống trần
Thành chim nhí nhảnh đôi chân
Lú lo tiếng hát góp phần vui tươi?
(Chữ gì?)



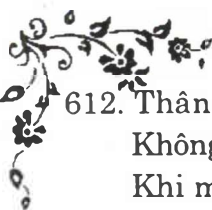
607. Bà già thì thích
Con nít không ưa
Mất huyền, con vật cày bừa cho ta
Thiếu đầu là của ông già
Bay mũ thành thử dân ta ăn nhiều?
(Chữ gì?)

608. Nửa trên là kẻ ăn chay
Nửa dưới là một trái cây rõ ràng?
(Chữ gì?)

609. Em là hai lá trong người
Khi thời xẹp xuống, khi thời phồng lên
Từ khi mất đứt nửa trên
Thành một thứ quả không nên ăn nhiều?
(Chữ gì?)

610. Mang tên một giống trái chua
Thêm huyền là món mọi nhà chấm xôi
Nặng thành người để ra tôi
Thêm "O, huyền" nữa, chuột thời tránh xa?
(Chữ gì?)

611. Em là màu áo của trời
Không anh, chẳng hát, ai mời ngại đi
Nếu em không có ích xì
Là ai ấy nhỉ, người gì trên em?
(Chữ gì?)



612. Thân em do đất mà thành
Không huyền một cặp rành rành thiếu chi
Khi mà bỏ cái nón đi
Sắc vào, thì bụng có gì nữa đâu?
(Chữ gì?)

613. Là dân thiếu số Việt Nam
Bỏ nón thành vật nhát gan tai dài
Nặng vào, sòng mãi, không sai
Huyền trên là để ra ngoài, chữ chi?
(Chữ gì?)

614. Chữ chi vì nước hết lòng
Huyền vào thành ý chất chồng lên nhau
Sắc thêm là đúng làm sao
Thay ngã thì hóa lồm vào khá sâu?
(Chữ gì?)

615. Lốc cốc, lốc cốc, tôi kêu
Làng trên xã dưới, thấy đều nghe tôi
Có em theo ở đằng đuôi
Là mồm giống thú thường nuôi trong nhà?
(Chữ gì?)

616. Để nguyên tiếng chó sủa dài
Thêm sắc thành loài thú dữ rừng xanh
Thêm huyền uống nước thật nhanh



Bạn của đồng ruộng, xa gần đều quen?

(Chữ gì?)

617. Bỏ đầu thì mặc ấm thân

Bỏ đuôi là giống sống gần nước nổi

Để nguyên ranh mãnh nhất đời

Bạn ơi hãy đoán giúp tôi chữ gì?

(Chữ gì?)

618. Tên gọi mới lạ làm sao

Đắng ngắt cũng đúng, ngọt ngào

chẳng ngoa

Ngọt thì kẹo, mía kém xa

Đắng thì cơm cháy, khoai hà còn thua?

(Chữ gì?)

619. Rõ ràng một nửa là "đường"

Dai như kẹo kéo, dẻo dường kẹo nha

Đen như bánh mật chẳng ngoa

Thế nhưng độc lắm, ai mà dám ăn?

(Chữ gì?)

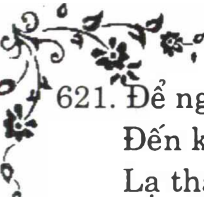
620. Để nguyên thân với bầu trời

Cắt đầu, thân với miệng môi con người

Thêm sắc màu của mây trời

Nhờn nhờ trong nắng thu tươi sắc vàng?

(Chữ gì?)



621. Để nguyên nhắc bạn học, chơi
Đến khi mất sắc theo đuôi mắt hiền
Lạ thay khi đã thêm huyền
Trùng trùng cây mọc mọi miền nước non?
(Chữ gì?)

622. Để nguyên chẳng có ai gần
Sắc vào bông hóa người thân trong nhà
Nặng thay giúp ích cho ta
Có cây để cấy đồng xa, ruộng gần?
(Chữ gì?)

623. Để nguyên là cái lưới ao
Huyền đi nặng đến ai nào chẳng yêu
Hỏi thay chưa biết bao nhiêu
Xáo cây vắng nó xem chiều khó ngon?
(Chữ gì?)

624. Em sinh ra bầu trời
Bỏ đầu em hóa chốn nuôi cá bèo
Thêm sắc bạn với cánh diều
Ngân nga em hát bao chiều thu sang?
(Chữ gì?)

625. Bốn chữ Bác dạy cho đời
Phàm đã làm người ai cũng nên theo
Trẻ già, giàu có, đói nghèo



Làm được như vậy ắt nhiều niềm vui?

(Chữ gì?)

626. Vốn nguyên có nghĩa là trời

Dấu huyền là cửa người đời đi tu

Dấu hỏi đi liền với thơ

Nặng là giúp đỡ thân cô tật nguyên?

(Chữ gì?)

627. Để nguyên tấm áo mùa đông

Có huyền là để nhạc công hành nghề

Thêm quả tạ, nổ rất ghê

Diệt thù súng bắn bốn bề lửa vây?

(Chữ gì?)

628. Để nguyên hòa trong nước

Thêm huyền, đóm cháy rồi

Có sắc thì ôi thôi

Nói trên trời dưới biển?

(Chữ gì?)

629. Giữ nguyên thì để mà ăn

Điểm trang thêm sắc sẽ cần cho bay

Có huyền là nhánh của cây

Thêm hỏi, vẻ đẹp núi mây sông hồ?

(Chữ gì?)



630. Có nặng phải đeo kính vào
Để nguyên, trọng lượng khi nào muốn đo
Thêm huyền chịu khó chăm lo
Có hỏi, đi với "thận" cho chu toàn?
(Chữ gì?)

631. Mang danh đồ đệ Đường Tăng
Là con vật quý ta hằng chăn nuôi
Khi hết nặng, mất đầu rồi
Nhắc ta biết nhớ công người giúp ta?
(Chữ gì?)

632. Vốn sinh ra để nuôi heo
Sắc rơi hóa trái quý yêu ngọt ngào
Mất đuôi chuyên sống ao hồ
Biết bơi, biết nhảy, biết bao nhiêu loài?
(Chữ gì?)

633. Bỏ đuôi bé thích bé vui
Để nguyên tới lớp bạn tôi chẳng rời
Bỏ đầu là bé nhất rồi
Cả nhà ai cũng hết lời thương yêu?
(Chữ gì?)

634. Để nguyên, khuyên gắng sức
Mất mũ chẳng mất gì
Khi huyền vào thay sắc
Vù cất cánh bay đi?
(Chữ gì?)



635. Tôi là con vật đồng xanh
Giúp người làm ruộng quần quanh cấy cày
Nửa mình trên chặt thẳng tay
Một châu xuất hiện ở ngay bản đồ?
(Chữ gì?)

636. Mặt em hớn hở suốt ngày
Thêm huyền, giấu mặt, giấu mày nơi đâu
Rụng đuôi mà mất cả đầu
Thì thành sấm động hay tàu bay kêu?
(Chữ gì?)

637. Để nguyên là cả một nhà
Sắc vào cảm thấy như là đông sang
Hỏi thành xảo trá, đồ gian
Huyền thêm, chừng đã xuân tàn còn chi?
(Chữ gì?)

638. Tôi là bạn của nho, cam
Bỏ "tê" may cắt đem làm không sai
Nếu tôi bỏ cái đuôi ngoài
Thì thành ngay chục mười hai chữ gì?
(Chữ gì?)

639. Vốn em không đứng thẳng người
Bỏ đuôi, dựng mực từ thời xa xưa
Đến khi em chẳng có ngờ



Thành nơi bóng mát, đợi chờ trăng lên?
(Chữ gì?)

640. Em là thứ bánh thường dùng
Ngã vào, mưa gió dùng dùng nổi lên
Bây giờ bỏ ngã, sắc thêm
Người người khiếp sợ là tên con gì
Thêm huyền em hóa vật chi
Mà người thợ mộc đôi khi thường dùng?
(Chữ gì?)

641. Có huyền, sao nặng thế này
Bỏ huyền thêm hỏi, dùng may áo quần
Giúp cha giúp mẹ đỡ dần
Vì thêm nặng, phải lãnh phần trông em?
(Chữ gì?)

642. Không huyền, hạt nhỏ mà cay
Có huyền, vác búa đi ngay vào rừng?
(Chữ gì?)

643. Con gì nuôi để giữ nhà
Nếu đem bỏ sắc nghĩa là biểu ngay
Thêm huyền là loại gỗ dày
Dùng đóng bàn ghế để bày ngồi chơi?
(Chữ gì?)





644. Không huyền là một vật dài
Bình khí chắc chắn, dùng hoài chẳng sao
Thêm huyền thành một cù lao
Nổi giữa sông lớn, càng cao, càng dày?
(Chữ gì?)

645. Tao nhân mặc khách ngâm nga
Hỏi thêm là sự hít ra, hít vào
Muốn thành tay búa, tay bào
Tay đục tay giũa nặng vào, khó chi?
(Chữ gì?)

646. Em là hoa cúng ở chùa
Cũng là tên một ông vua đại tài
Nặng đi cho sắc đến thay
Cố đô cổ kính, chẳng hay là gì?
(Chữ gì?)

647. Để nguyên em đã già đầu
Sắc đội lên đầu, che nắng che mưa
Bỏ đuôi bỏ sắc vì thừa
Thành ra bụng cóc lúc vừa ăn xong?
(Chữ gì?)

648. Tôi là thú trái rõ ràng
Huyền bay làm bạn với Quan Vân Trường
Cho sắc thì mẹ chẳng thương



Hỏi thành ở giữa đại dương rành rành?
(Chữ gì?)

649. Đây là một chốn trang nghiêm
Đồng bào, sư sãi liên miên nguyện cầu
Huyền đi thì chẳng ngọt đầu
Sắc đến thành kẻ đứng sau vua rồi?
(Chữ gì?)

650. Em đứng vỗ ngực mà xưng
Sắc đâu đem đến ước chừng mười hai
Nặng là trăm ký chẳng sai
Huyền không ngay thẳng, đổ ai chữ gì?
(Chữ gì?)

651. Để nguyên là lèn cho chặt
Thêm sắc, ăn thử xem sao
Nặng vào nằm êm lại ấm?
(Chữ gì?)

652. Để nguyên là vệt xiêm
Thêm sắc là chán thêm
Thêm huyền là rừng rậm?
(Chữ gì?)

653. Để nguyên là tiết mùa khô
Bỏ đuôi thêm nặng, nước mô cấy trồng



Bỏ đầu, người để đầu lòng
Nửa đầu có nặng, không đông mà hè?
(Chữ gì?)

654. Để nguyên là chữ đầu
Thêm sắc là kêu đau
Có nặng, vâng lễ phép
Thêm hỏi như cô đào?
(Chữ gì?)

655. Để nguyên niệm Phật ăn chay
Thêm huyền chịu án những ngày bị giam
Dấu hỏi do thợ mộc làm
Dấu sắc như một học hàm ngày xưa?
(Chữ gì?)

656. Để nguyên vốn dĩ là đèn
Thêm nặng là "được" dùng quen ít vùng
Thêm sắc khó nuốt vô cùng
Thêm huyền chỉ vùng: phía nọ, phía kia?
(Chữ gì?)

657. Nguyên là bẹ lá cau già
Thêm sắc là có tay ta sờ vào
Huyền là bắt cá dưới ao
Hỏi là khoáng vật ta đào lấy lên?
(Chữ gì?)

658. Để nguyên là một loại nhà
Hỏi là con gái cho ra lấy chồng
Huyền là đem giết giỗ ông
Nặng là tán dóc để hòng lợi riêng?
(Chữ gì?)

659. Nặng để vật khác lên trên
Ngã là thổi lửa lò rèn để nung
Hỏi là biển rộng mệnh mông
Sắc là em được chị bông đi chơi
Để nguyên bụng khéo kéo rơi
Cũng là bỏ để ra đời bỏ con?
(Chữ gì?)

660. Hỏi là anh để đầu lòng
Sắc là loài sống ở sông, ở hồ
Huyền là bắt tép cùng kho
Nguyên là đựng nước uống cho đã đời?
(Chữ gì?)

661. Tôi là một giống bò ngang
Nếu thêm dấu hỏi bạc vàng trong tay
Mất "u" dấu sắc đến ngay
Sinh vật dưới nước hàng ngày lội bơi
Huyền từ đâu bỗng tới nơi
Trở thành quả đỏ, ăn thời hơi chua?
(Chữ gì?)



662. Không huyền, vị của hạt tiêu
Có huyền, công việc sớm chiều nhà nông
Mất đuôi ăn có ngon không
Dầm tương dân chón ruộng đồng dùng quen?
(Chữ gì?)

663. Phần đất ở trước hiên nhà
Thêm huyền, da cóc chẳng qua thế này
Nếu giờ chị "ét" đi ngay
Đồng nghĩa ơn huệ, chữ này là chi?
(Chữ gì?)

664. Ở không thời chẳng thẳng ngay
Sắc tối lạnh quá, chân tay co vào
Huyền thay sắc, bắt xỏ mau
Bớt huyền, nặng đến, nhặt rau bỏ gì?
(Chữ gì?)

665. Trong thời Tam Quốc có mi
Gian hùng mà lại đa nghi giáo hình
Từ khi bỏ "hát" giựt mình
Thành ra thứ quả xinh xinh tròn tròn?
(Chữ gì?)

666. Mang tên em gái cha tôi
Ngã vào thành bữa thịt xôi linh đình
Có huyền, to lớn thân hình



Hỏi vào để nối đầu, mình với nhau?

(Chữ gì?)

667. Mai rùa còn gọi là chi

Thêm huyền mắt có thấy gì nữa đâu

Bỏ huyền thêm ống đằng sau

Thành loài rau luộc, nghèo giàu vẫn ăn?

(Chữ gì?)

668. Hợp lòng khe suối chảy tuôn

Về thăm biển cả, vui buồn hòa chung

Đến nơi bỏ nón, oai hùng

Cộng thêm dao sắc vẫy vùng gầm vang?

(Chữ gì?)

669. Có sắc là một trái thơm

Có huyền ăn ruột, vỏ còn xe dây

Không dấu là trái gì đây

Thêm nặng, lưng đó tì ngay vào tường?

(Chữ gì?)

670. Tôi vốn là quả núi

Chẳng bao giờ chịu già

Có sắc vào thành ra

Vật che đầu bạn gái?

(Chữ gì?)





671. Cái ly để giữa bàn tròn
Để lâu coi lại vẫn còn như xưa?
(Chữ gì?)

672. Cầm tinh tuổi Hợi con này
Thêm huyền, đồ vật cầm tay là gì
Lá cành ử rữ sắc chi
Không "e" là bệnh phải đi dưỡng đường?
(Chữ gì?)

673. Che nắng thì lấy nửa đầu
Đựng cơm thì lấy nửa sau mà dùng?
(Chữ gì?)

674. Có huyền thường gọi là cha
Bỏ huyền thêm sắc nghĩa là biết ngay?
(Chữ gì?)

675. Chỉ vì không mũ đội trên đầu
Mang tiếng xưa nay giống bộ râu
Có mũ đội đầu thêm đạo mạo
Con con, cháu cháu kém ai đâu?
(Chữ gì?)

676. Chưa đánh dấu, bé thích nằm
Đánh dấu rồi, chỉ để dành nấu, kho?
(Chữ gì?)



677. Có huyền dậy dỗ em thơ
Không huyền, xác chết bây giờ nằm đây
Mất đầu mà mũ cũng bay
Trái nghĩa với dở, tiếng này là chi?
(Chữ gì?)

678. Đầu sưng từ sáng hôm qua
Hỏi vào đây kín chờ ngày lên men?
(Chữ gì?)

679. Còn sắc, nhả nhót lùm cây
Mất sắc, lên chín tầng mây xa vời?
(Chữ gì?)

680. Em là chim đẹp trên rừng
Nếu thêm sắc nữa, cử cùng đi đôi
Nếu ai mà hỏi lại tôi
Thì tôi lại ở đúng nơi ra, vào?
(Chữ gì?)

681. Em là chim ở rừng già
Cờ ra cháu gọi chồng bà là chi
Không mưa bỏ nón ra đi
Tìm hoa hút mật là gì hả anh?
(Chữ gì?)



682. Em là bạn của học trò
Không dấu là vật trâu bò vẫn mang
Thêm sớ dấu sắc đời ngang
Dấu nặng chạy lại, muôn vàn người yêu?
(Chữ gì?)

683. Không dấu là kẻ ngu khùng
Nặng vào thì được thường dùng về đêm
Có huyền chỗ trông hay thêm
Có hỏi rất bảnh đổ em chữ gì?
(Chữ gì?)

684. Tôi do không khí mà thành
Thêm huyền, thịt già để dành ăn ngon
Hỏi là lồng nhốt gà con
Không dấu, củ cháy xác còn là chi?
(Chữ gì?)

685. Tôi là một kẻ ăn chay
Hỏi đến quần áo chất đầy mình tôi
Hỏi đi, huyền lại lời thôi
Thì tôi lại trở thành nơi giam cầm?
(Chữ gì?)

686. Ngày xưa ta ở trên trời
Canh chị Hằng đó, em thời biết không
Huyền về thành cái dài thông



Để em hái mạn, hái hồng về ăn?

(Chữ gì?)

687. Em là vỏ bọc tấm thân

Thêm "bò" muông thú muôn phần

hiểm nguy

Đầu đuôi mà lược bỏ đi

Địa cầu phần lớn chữ gì biết không

(Chữ gì?)

688. Mặt trời thức giấc phía tôi

Thêm huyền là chốn cho người làm ăn

Rụng đuôi thành chỗ đóng quân

Bỏ huyền, thêm nặng là dần, ngu si?

(Chữ gì?)

689. Một mùa lá rụng heo may

Mọc râu thăm hỏi, giải bày cùng nhau

Thêm huyền, hết bạn còn đâu

Sắc vào, chỉ loại ngựa, trâu, heo, bò?

(Chữ gì?)

690. Thú trụng để tặng anh lười

Có mũ giúp người, che nắng, che mưa

Thêm tờ là lớn nghe chưa

Mọc râu thành lựa người ưa may dùng?

(Chữ gì?)



691. Tôi đi du lịch trên trời
Mũ văng đâu mất thì người gặp hên
Cũng là loài cỏ mang tên
Sắc đâu đi tới nổ lên âm âm?

(Chữ gì?)

692. Mỗi năm thêm một cho người
Nửa đầu là việc ở nơi giáo đường
Nửa sau thứ quả bán thường
Đố ai biết được tỏ tường chữ chi?

(Chữ gì?)

693. Là mùa trẻ nít trông trăng
Yên rồi, huyền nữa, phăng phăng mái chèo
Xuôi dòng sông chảy trong veo
Tìm nơi bến lặng, bỏ neo, đợi mình?

(Chữ gì?)

694. Mùa này lạnh lắm ai ơi
Có nặng thì ở tít nơi núi rừng
Nặng đi, huyền chạy tới cùng
Thành ra kim loại thường dùng

đúc chuông?

(Chữ gì?)

695. Tôi đây trầm bổng du dương
Sắc đi, đêm đến khắp phương trên trời



Nặng vào thì chẳng tin lời
Có huyền, dùng để đo nơi ruộng đồng?
(Chữ gì?)

696. Chữ gì sợ hãi nghĩ suy
Có nặng là một cái gì giống chai
Ngã là kiểu mũi Tây Âu
Huyền là nung gạch, vôi xây cửa nhà?
(Chữ gì?)

697. Sắc là ta đọc hàng ngày
Huyền làm cho gỗ mỏng, dây, nhẵn, trơn
Hỏi là nói lẽ thiệt hơn
Ngã là gió giật từng cơn đổ nhà
Nặng là mạnh miệng nói ra
Để nguyên thì lại hóa ra phong bì?
(Chữ gì?)

698. Vốn là tác phẩm văn vân
Hỏi là lá phổi đang cần ô xy
Huyền là cúng đáng từ bi
Thêm nặng là gì, ấy bác công nhân?
(Chữ gì?)

699. Ngụ ngôn chuyện cáo chê xanh
Nếu như thêm hỏi là thành bé con
Bỏ đầu, bệnh phổi hãy còn



Thêm nặng, khôn hồn lau mặt

cho nhanh?

(Chữ gì?)

700. Chữ gì xe cộ vượt sông

Chữ gì nguyên vẹn một dòng bài thơ

Chữ gì nhắc công-ten-nơ

Chữ gì tay, móng bầu hờ cũng đau?

(Chữ gì?)

701. Chữ gì có nghĩa găng công

Thêm hỏi là chỗ đeo vòng chị em

Ngã là yến, mọc, giò, nem...

Nặng là cái chữ đi liền với xe?

(Chữ gì?)

702. Sinh sau các chị, các anh

Đảo ngược vị trí thì thành vợ cha

Thêm tờ tôi sẽ đi xa

Trên mình mang dấu ngày ra, ngày vào?

(Chữ gì?)

703. Mang tên một thứ quả ngon

Sắc vào để bắn chim non trên cành

Thêm "i" loài thú chạy nhanh

Huyền trên, ngồi ngựa đi thành đường đua?

(Chữ gì?)

704. Thân tôi như quỷ như ma

Người đầu, tôi đầy nghĩ mà ghê thay

Bờ đi "s" lại nhẩy ngay

Nhấp nhô trên nước, giờ đây là gì

Mất đuôi, sắc cũng bỏ đi

Đồ dùng trang điểm là chi hả bỏ?

(Chữ gì?)

705. Nguyên chất, dùng để dán

Có huyền, giữa mái nhà

Mang nặng thành món quà

Thêm sắc dùng cắt giấy

Đố bạn chữ gì đấy?

(Chữ gì?)

706. Tôi là giống cá chữ nho

Nặng vào hình ảnh cố đô núi nào

Nếu ời móc nối thêm vào

Cái gì trong mắt như sao sáng ngời?

(Chữ gì?)

707. Ngăn dòng nước lụt ven sông

Cô em thành tắt nắng hồng, tối đen

Sắc thêm vào, các trẻ em

Mỗi giờ học toán thường xuyên làm bài?

(Chữ gì?)



708. Tôi dùng ru ngủ trẻ em

Huyền đến tôi sẽ lộ lem quá trời

Sắc thêm ráp lại ai ơi

Hỏi vào trôi dạt khi bơi là gì?

(Chữ gì?)

709. Mọi người uống nước nhờ tôi

Sắc cùng với lẽ đi đôi là gì

Nặng vào một bệnh hiểm nguy

Do "trùng a-míp" truyền đi mọi người?

(Chữ gì?)

710. Hòn đá mà lấy giấu đi

Lúc đem ra cười, thở phì, chạy rông?

(Chữ gì?)

711. Không có miệng, chẳng có răng

Thế mà ai cũng nói rằng "chờ ăn"?

(Chữ gì?)

712. Là tôi ca hát cả ngày

Thêm huyền, người thích trái này

dầm tương

Sắc vào thiếu muối thì ương

Hỏi thành lớn nhất nhịn nhường

đàn em?

(Chữ gì?)





713. Tôi là chúa tể rừng xanh
Hỏi đi, huyền đến, là thành đầm ao
Huyền bay, sắc lại diên vào
Hóa ra chỗ trũng, người đào xưa nay?
(Chữ gì?)

714. Thân tôi dùng bắc ngang sông
Không huyền, là việc ngư ông sớm chiều
Nặng vào, em mẹ thân yêu
Thêm hỏi với "thả" phần nhiều đi đôi?
(Chữ gì?)

715. Chữ gì để ngược, để xuôi
Văn đọc đúng chữ, nghĩa thời y nguyên?
(Chữ gì?)

716. Xét trong Việt ngữ của ta
Tiếng nào dài nhất kể ra xem nào?
(Chữ gì?)

717. Vốn là con cóc bay cao
Mất đầu thành giống dưới ao ăn bùn?
(Chữ gì?)

718. Để nguyên ông phải hầu tòa
Bỏ đuôi ông được đi ra đằng hoàng?
(Chữ gì?)



719. Chữ gì quan trọng nhất đời
Trẻ, già, trai, gái, mọi người đều qua?
(Chữ gì?)

720. Sinh ra đã biết bay rồi
Bỏ đầu, đầu trục, bỏ đuôi thì nghèo?
(Chữ gì?)

721. Để nguyên, nó nuôi sống người
Cắt đuôi, nó hóa ra người mất khôn?
(Chữ gì?)

722. Rụng đuôi, thiếu nữ không chê
Để nguyên, cần thiết cho nghề thủ công
(Chữ gì?)

723. Không dấu là nước chấm rau
Có dấu trên đầu là chỉ huy quân?
(Chữ gì?)

724. Chữ gì dấu nặng dưới chân
Được rước lên bệ, được dân phụng thờ?
(Chữ gì?)

725. Bỏ đầu, em bé nhất nhà
Mất đuôi, em được gọi là loài chim?
(Chữ gì?)



726. Chim này tên gọi rất hay
Dùng kéo làm thịt, từ này tên chim?
(Chữ gì?)

727. Dù cho thông thái thiên tài
Chỉ có một chữ chẳng ai biết liền?
(Chữ gì?)

728. Không hỏi thì cứ nằm co
Hỏi, thì thành thứ cho bò thích ăn?
(Chữ gì?)

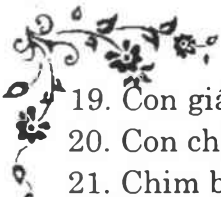
729. Chim chích mà đậu cành tre
Thập trên, tứ dưới, nhất đề chữ tâm?
(Chữ gì?)

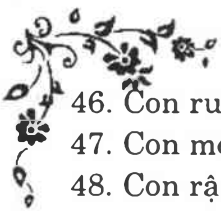


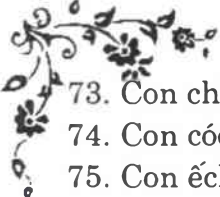
GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ

CÂU ĐỐ VÀ CÁC LOÀI VẬT

1. Con gà trống
2. Gà mẹ và đàn con
3. Con gà ác
4. Con ốc vặn
5. Con trai
6. Con cà cuống
7. Con cá tươi
8. Con cua
9. Con voi, con vượn, con tê giác, con lạc đà,
con chuột túi
10. Con ong
11. Con mực
12. Con cá chim
13. Con thỏ
14. Con nhện
15. Con thạch sùng
16. Con dế chọi
17. Con bọ ngựa
18. Con bướm bướm

- 
19. Con gián
 20. Con chim én
 21. Chim bồ câu
 22. Con cò
 23. Con quạ
 24. Con ruồi
 25. Con muỗi
 26. Con ong mật
 27. Con kiến
 28. Con tắc
 29. Con cua
 30. Chim bồ nông
 31. Con chó
 32. Con cọp
 33. Con dơi
 34. Con rắn
 35. Con sư tử
 36. Con trâu
 37. Con đom đóm
 38. Con châu chấu
 39. Con chuồn chuồn
 40. Con sư tử, cá voi, lạc đà
 41. Cá gáy
 42. Con cóc
 43. Con ốc
 44. Con ba ba
 45. Con chuột

- 
- 
46. Con ruồi
 47. Con mọt
 48. Con rận
 49. Con chấy
 50. Con sâu róm
 51. Con nhộng
 52. Con bọ hung
 53. Con ve sầu
 54. Con khỉ
 55. Con nhái
 56. Con tôm
 57. Con nhím
 58. Con vẹt
 59. Con lạc đà
 60. Con vịt
 61. Con còng gió
 62. Con bọ hung
 63. Con cuống chiếu
 64. Con giun đất
 65. Con sao biển
 66. Con rồng
 67. Con gà ấp trứng
 68. Con bò
 69. Con lươn
 70. Con chim yến
 71. Con bò
 72. Con cá sấu, con rái cá



73. Con chim bồ câu

74. Con cóc

75. Con ếch

76. Con trai ngọc

77. Con tắc

CÂU ĐỐ VỀ CÁC ĐỒ VẬT, CÔNG CỤ SẢN XUẤT

78. Viên gạch

79. Cái vòi nước

80. Cái chông

81. Điện

82. Đồi dưa cả

83. Cái trống

84. Cái loa

85. Cái còi ô tô

86. Quyển lịch

87. Cây điều sáo

88. Cái gương

89. Cái chổi

90. Cái cân

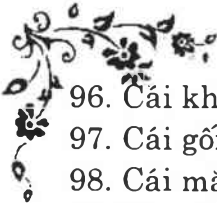
91. Cái vồng

92. Cái đòn gánh

93. Cái kim

94. Cái kính

95. Cái chăn bông



96. Cái khăn mặt

97. Cái gối nằm

98. Cái mắc áo

99. Bàn là

100. Cái đài

101. Con dao

102. Cái nhà

103. Cái váy

104. Cái áo

105. Cái lược

106. Cái quạt

107. Cái thớt

108. Cái cày

109. Cái đồng hồ

110. Cái ghế

111. Cái máy bay

112. Cái nong

113. Cái bữa

114. Cái chăn bông

115. Cái xe đạp

116. Quả tạ

117. Đôi kim đan

118. Cái gối

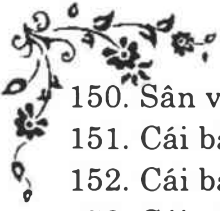
119. Cái thùng rác

120. Cái bể nước

121. Cái xe lăn

122. Cái kìm

- 
123. Mái ngói
 124. Cái khăn mặt
 125. Tấm bản đồ
 126. Cái tẩy
 127. Máy hút bụi
 128. Cái gầu sòng
 129. Cái tủ lạnh
 130. Cái cặp nhiệt độ
 131. Bàn tính
 132. Cái màn cửa
 133. Cột ăng ten
 134. Cái com pa
 135. Cái thước kẻ
 136. Bộ ấm chén
 137. Bể cá
 138. Cái chầy
 139. Cái nón
 140. Đôi dép
 141. Đàn oóc gan
 142. Cái gương
 143. Cái còi
 144. Nhà tù
 145. Biển chỉ đường
 146. Cái thớt
 147. Bếp ga
 148. Con đồ
 149. Cái cốc

- 
150. Sân vận động
151. Cái bát
152. Cái bàn
153. Cái tã lót
154. Cái cặp sách
155. Tủ sách
156. Cái chiếu
157. Cái máy bơm
158. Cái đèn kéo quân
159. Cái kính
160. Cần câu cá
161. Cái đài
162. Cái vú giả
163. Giấy khai sinh, giấy nháp,
giấy kiểm điểm, giấy khen
164. Cái chông
165. Cái màn
166. Cái bào
167. Cái phản
168. Cối giã gạo
169. Cái nơm
170. Cái cối xay
171. Gàu tát nước
172. Cái vó lưới
173. Con dao
174. Cái đe
175. Cái giỏ đựng cá

- 
176. Con xa gió
177. Cái kéo cắt vải
178. Cái liềm
179. Cái búa
180. Cái cối đá trục lúa
181. Cái cối xay
182. Cái dẹp đặt cá
183. Cái xe bò
184. Cái đe
185. Cái cuốc
186. Đồng tiền kẽm
187. Cái thoi
188. Cái cầu
189. Cái kiềng
190. Cái lờ
191. Cái máng
192. Cái máng
193. Cái chiếu
194. Cái điều cày
195. Giỏ bắt cua
196. Ngọn hải đăng
197. Khung cửi

CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CÂY CỐI

198. Cây chuối
199. Cây hành

- 
- 
200. Cây quế
 201. Cây tre
 202. Cây mướp
 203. Cây cau
 204. Cây dâm bụt
 205. Cây bàng
 206. Cây đào
 207. Cây bàng
 208. Cây đu đủ
 209. Cây mía
 210. Cây khoai lang
 211. Cây dừa
 212. Cây dọc mùng (cây sơn hà)
 213. Cây xấu hổ
 214. Cây ngô
 215. Cây chuối
 216. Cây lạc
 217. Cây mạ
 218. Cây cải
 219. Cây phượng
 220. Cây rau má
 221. Cây trầu không
 222. Cây xương rồng
 223. Cây bèo
 224. Cây cà
 225. Cây nấm
 226. Cây xoan

- 
227. Cây cỏ may
228. Cây sen
229. Cây tơ hồng
230. Cây dây leo
231. Cây mào gà
232. Cây bông bong
233. Cây súp lơ
234. Cây cơm nguội
235. Cây cành giao
236. Cây thủy tiên
237. Cây gỗ
238. Cây đậu
239. Cây cải trời
240. Cây thông
241. Cây dâu
242. Cây mù u
243. Cây cam
244. Cây đề
245. Cây thảo
246. Cây cói
247. Cây mây (mây trời)
248. Cây khế
249. Cây sấu riêng
250. Cây trạng nguyên
251. Cây dâu



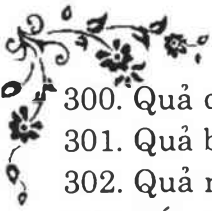
CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI HOA

- 252. Hoa sen
- 253. Hoa phù dung
- 254. Hoa gạo
- 255. Hoa xoan
- 256. Hoa giấy
- 257. Hoa hồng
- 258. Hoa đào
- 259. Hoa sim
- 260. Hoa súng
- 261. Hoa huệ, hoa trinh nữ
- 262. Hoa sứ
- 263. Hoa dâm bụt
- 264. Hoa cúc
- 265. Hoa bưởi
- 266. Hoa mai
- 267. Hoa sen, hoa phong lan, hoa nhài,
 hoa phượng
- 268. Hoa giả (hoa cài ngực)
- 269. Hoa hướng dương
- 270. Hoa vạn thọ
- 271. Hoa bìm bìm
- 272. Hoa tường vi
- 273. Hoa giấy
- 274. Hoa sen
- 275. Hoa súp lơ

- 
276. Hoa bướm
277. Hoa chuối
278. Hoa phù dung
279. Hoa quỳnh
280. Hoa lạc
281. Hoa súng
282. Hoa cau
283. Hoa dạ hương
284. Hoa điệp
285. Hoa xoan
286. Hoa đào

CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CỦ, QUẢ

287. Quả chanh
288. Quả mận
289. Quả bí
290. Quả sầu riêng
291. Quả mít
292. Quả gấc
293. Quả dưa hấu
294. Ổt chỉ thiên
295. Quả phật thủ
296. Quả đào lộn hột
297. Quả chuối
298. Quả bưởi
299. Quả ổi

- 
300. Quả dừa
301. Quả bông, bưởi
302. Quả na
303. Bắp ngô
304. Quả khế
305. Quả sấu
306. Quả bí đao
307. Quả dưa
308. Quả trứng
309. Quả dừa
310. Quả đu đủ, quả vú sữa
311. Quả dưa hấu
312. Quả hồng xiêm
313. Quả gấc
314. Quả vải
315. Quả đất
316. Quả bưởi
317. Quả mít
318. Quả chanh
319. Quả cà
320. Quả cau
321. Quả chuối
322. Quả sầu riêng
323. Quả quýt
324. Quả chuối
325. Bông cau
326. Quả mai

- 
327. Quả mướp đắng
328. Quả chôm chôm
329. Quả dưa chuột
330. Quả thanh yên
331. Quả sim
332. Quả bồ kết
333. Quả vú sữa
334. Quả quất
335. Quả cam, quả quýt
336. Quả nhãn
337. Quả xoài cát
338. Củ tỏi
339. Củ lạc
340. Củ cà rốt
341. Củ khoai lang
342. Củ khoai sọ
343. Củ nâu
344. Củ sắn
345. Củ cải
346. Củ hành
347. Củ đậu
348. Củ khoai tây

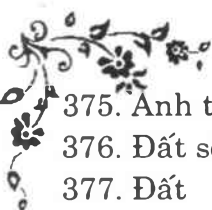
CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI BÁNH

349. Bánh tai voi
350. Bánh chưng

- 
- 351. Bánh đa
 - 352. Bánh trôi
 - 353. Bánh gai
 - 354. Bánh ít
 - 355. Bánh bột lọc
 - 356. Bánh phu thê (xu xê)
 - 357. Bánh chưng
 - 358. Bánh men
 - 359. Bánh ú
 - 360. Bánh bao
 - 361. Bánh rán
 - 362. Bánh đa
 - 363. Bánh nem
 - 364. Bánh ít
 - 365. Bánh gai
 - 366. Bánh bèo
 - 367. Bánh dày
 - 368. Bánh chưng
 - 369. Bánh tét
 - 370. Bánh in.

CÂU ĐỐ VỀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

- 371. Mặt trời
- 372. Mây
- 373. Mặt trăng, mặt trời, vì sao
- 374. Mặt đất



375. Anh trắng

376. Đất sét

377. Đất

378. Sao chổi

379. Sao Thần Nông

380. Sao Bắc Đẩu

381. Biển

382. Núi

383. Không khí

384. Sóng bạc đầu

385. Mưa

386. Cơn dông

387. Chớp, sấm, mưa

388. Ngọn lửa

389. Cầu vồng

390. Nước

391. Cầu ô thước

392. Sét

393. Sấm

394. Con nước

395. Gió

396. Thời gian

397. Mùa thu

398. Mùa hè

399. Mùa đông

400. Tháng, tháng, tháng giêng âm lịch

401. Hạt mưa



CÂU ĐỐ VỀ CON NGƯỜI

- 402. Trái tim
- 403. Lá phổi
- 404. Khúc ruột
- 405. Vân tay
- 406. Cái lưới
- 407. Cái miệng
- 408. Quả tim, lá phổi, lá gan
- 409. Người tù nhân
- 410. Trẻ em bú mẹ
- 411. Tóc
- 412. Quả thận, khúc ruột thừa
- 413. Đầu, hai đầu gối
- 414. Bàn chân
- 415. Ngón chân cái
- 416. Răng, miệng
- 417. Bắp chân
- 418. Tiếng nói
- 419. Tấm lòng cha mẹ
- 420. Lồng ngực, quả tim
- 421. Bàn tay
- 422. Lỗ mũi
- 423. Nụ cười
- 424. Bàn tay
- 425. Bóng của người
- 426. Con mắt

- 
- 427. Bàn tay, cái miệng
 - 428. Cái răng
 - 429. Tóc
 - 430. Nhà sư
 - 431. Người móc cua
 - 432. Thợ xẻ
 - 433. Ông đồ bán chữ ngày Tết
 - 434. Mõ (nghề mõ)
 - 435. Thợ nhuộm
 - 436. Kẻ trộm

CÂU ĐỐ VỀ CÁC NHÂN VẬT LỊCH SỬ

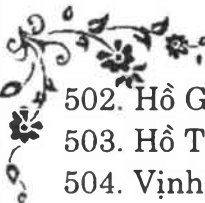
- 437. Hoàng Hoa Thám
- 438. Mai Hắc Đế, Lý Thái Tổ
- 439. Phan Đình Phùng, Trương Công Định
- 440. Bùi Thị Xuân
- 441. Bà Trưng, Bà Triệu
- 442. Bà Triệu
- 443. Hưng Đạo Vương
- 444. Ngô Quyền
- 445. Lê Lợi
- 446. Nguyễn Huệ
- 447. Hoàng Diệu
- 448. Phan Châu Trinh
- 449. Vua Duy Tân
- 450. Đinh Tiên Hoàng

- 
451. Trần Bình Trọng
452. Nguyễn Trãi
453. Mạc Đĩnh Chi
454. Lý Thường Kiệt
455. Ngọa triều Lê Long Đĩnh
456. Đặng Dung
457. Vua Hùng
458. Tô Hiến Thành và Trần Khánh Dư
459. Phùng Khắc Khoan
460. Lê Lai
461. Trần Quốc Toản
462. Nguyễn Trường Tộ
463. Nguyễn Công Trứ
464. Nguyễn Hữu Chỉnh
465. Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Thái Học
và mười hai đồng chí
466. Đội Cấn
467. Nguyễn Tri Phương
468. Trần Thủ Độ
469. Thánh Gióng
470. Nguyễn Thiếp
471. Tô Hiến Thành
472. Phùng Hưng
473. Võ tướng Ngô Tùng Châu
474. Chu Văn An
475. Mai Thúc Loan
476. Nguyễn Hiền
- 



CÂU ĐỐ VỀ ĐỊA DANH

- 477. Nước Việt Nam
- 478. Hồ Hoàn Kiếm
- 479. Gò Đống Đa
- 480. Sóc Sơn, (làng Gióng)
- 481. Sông Bạch Đằng
- 482. Hồ Ba Bể
- 483. Bến Nhà Rồng
- 484. Sông Thái Bình
- 485. Sông Thương
- 486. Sông Ba Lòng
- 487. Sông Tô Lịch
- 488. Sông Bạch Đằng
- 489. Sông Nhật Tảo
- 490. Sông Cầu
- 491. Sông Lam
- 492. Sông Giang
- 493. Sông Tiền, sông Hậu
- 494. Sông Thương, sông Lục
- 495. Sông Lô
- 496. Sông Đà
- 497. Sông Hương
- 498. Sông Cửu Long
- 499. Sông Ngân Hà
- 500. Sông Cửu Long
- 501. Sông Mã



502. Hồ Gươm

503. Hồ Tây

504. Vịnh Hạ Long

505. Vịnh Cam Ranh

506. Biển Thái Bình Dương

507. Biển Bắc Băng Dương

508. Biển Đại Tây Dương

509. Dòng Hoàng Hà

510. Châu Phi, châu Mỹ

511. Núi Thái Sơn

512. Núi Hoàng Liên Sơn

513. Núi Lam Sơn

514. Núi Hoàng Sơn

515. Núi Vọng Phu

516. Núi Ba Thê

517. Dãy Trường Sơn

518. Núi Chí Linh

519. Đảo Cát Bà

520. Đảo Côn Cỏ

521. Côn Đảo

522. Cầu Công Lý

523. Cầu Tràng Tiền

524. Cầu Chương Dương

525. Cầu Hiền Lương

526. Cầu Long Biên

527. Làng Sen (Nghệ An)

528. Huế

- 
529. Cao Bằng
530. Quảng trường Ba Đình
531. Đà Lạt
532. Thanh Hóa
533. Thừa Thiên
534. Bình Định
535. Vĩnh Long
536. Đồng Tháp
537. Hà Tiên
538. Ải Chi Lăng
539. Hà Nam
540. Hà Tây
541. Cà Mau
542. Đồng Nai
543. Quảng Ninh
544. Thái Nguyên
545. Rạch Giá
546. Bến Tre
547. Hà Giang
548. Tiền Giang
549. An Giang
550. Kiên Giang

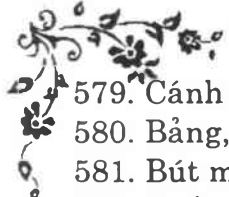
CÂU ĐỐ VỀ NGHỀ NGHIỆP CON NGƯỜI

551. Nghề ăn trộm
552. Nghề diễn viên xiếc thú
553. Nghề thương nghiệp, dịch vụ

- 
554. Nghề thầy bói
555. Nghề lướt ván
556. Nghề đâm bốc
557. Nghề diễn viên chèo
558. Nghề giáo viên
559. Nghề diễn viên tuồng
560. Nghề cầu thủ bóng đá
561. Nghề bơi lội
562. Nghề giáo sư
563. Nghề dệt vải
564. Nghề lái tàu
565. Nghề thổi kèn đám ma
566. Nghề cắt vó
567. Nghề kéo xe
568. Nghề thợ rèn
569. Nghề nấu ăn
570. Nghề thợ lặn
571. Nghề nông
572. Nghề chăn vịt
573. Nghề móc cua
574. Nghề nấu rượu
575. Nghề mò cua bắt ốc
576. Nghề chăn vịt

CÂU ĐỐ VỀ DỤNG CỤ HỌC TẬP

577. Cây bút
578. Bộ bàn ghế học sinh

- 
579. Cánh cổng trường
580. Bảng, phấn, giấy, bút
581. Bút mực
582. Giấy
583. Mực
584. Cái com pa
585. Phấn trắng
586. Quyển sách
587. Cái trông trường
588. Trường học
589. Bút mực
590. Thước kẻ
591. Ống tre nửa đựng tranh
592. Lọ mực
593. Cái bút mực
594. Tủ sách
595. Bản đồ
596. Bảng đen
597. Bàn tính thủ công
598. Cái bàn học
599. Bút chì màu
600. Bút và lọ mực
601. Quyển sách
602. Quyển từ điển

CÂU ĐỐ CHỮ

603. Chữ hoa, họa, hỏa, hòa
604. Chữ chìm, chìm

- 
605. Chữ xanh, anh, xa
606. Chữ sao, sáo
607. Chữ trâu, trâu, râu, rau
508. Chữ tu, ồi, tuổi
609. Chữ phổi, ối
610. Chữ me, mè, mẹ, mèo
611. Chữ xanh, o, anh
612. Chữ đôi, đôi, đôi
613. Chữ thổ, thơ, thợ, thò
614. Chữ trung, trùng, trúng, trũng
615. Chữ mỗ, mỗ
616. Chữ gấu, gấu, gấu
617. Chữ áo, cá, cáo
618. Chữ kẹo đắng
619. Chữ Nhựa đường
620. Chữ trắng, răng, trắng
621. Chữ trống, trông, trồng
622. Chữ ma, má, mạ
623. Chữ mè, mẹ, mẽ
624. Chữ sao, ao, sáo
625. Chữ "Mình vì mọi người"
626. Chữ thiên, thiên, thiên, thiện
627. Chữ đàn, đàn, đàn
628. Chữ tan, tàn, tán
629. Chữ canh, cánh, càn, cảnh
630. Chữ càn, càn, cần, cần
631. Chữ lợn, ơn
- 

- 
632. Chữ cám, cám, cá
633. Chữ bú, bú, út
634. Chữ cố, có, cò
635. Chữ Trâu, âu
636. Chữ vui, vùi, vù
637. Chữ gia, giá, giả, già
638. Chữ táo, áo, tá
639. Chữ nghiêng, nghiêng, hiên
640. Chữ bao, bão, báo, bào
641. Chữ chì, chử, chị
642. Chữ tiêu, tiểu
643. Chữ chó, cho, chò
644. Chữ côn, cồn
645. Chữ thơ, thổ, thợ
646. Chữ huệ, huế
647. Chữ non, nón, no
648. Chữ đào, đao, đáo, đảo
649. Chữ chùa, chua, chúa
650. Chữ ta, tá, tạ, tà
651. Chữ nê, nếm, nệm
652. Chữ ngan, ngán, ngàn
653. Chữ hanh, hạn, anh, hạ
654. Chữ a, á, ạ, ả
655. Chữ tu, tù, tử, tú
656. Chữ đặng, đặng, đặng, đặng
657. Chữ mo, mó, mò, mơ
658. Chữ ga, gả, gà, gạ

- 
659. Chữ bệ, bề, bề, bề, bề
660. Chữ cả, cá, cà, ca
661. Chữ cua, của, cá, cà
662. Chữ cay, cây, cà
663. Chữ sân, sần, ân
664. Chữ cong, cóng, còng, cọng
665. Chữ tháo, táo
666. Chữ cô, cồ, cồ, cồ
667. Chữ mu, mù, muông
668. Chữ sông, sóng
669. Chữ dừa, dừa, dừa, dừa
670. Chữ non, nón
671. Chữ y
672. Chữ heo, hèo, héo, ho
673. Chữ ô tô
674. Chữ thầy, thấy
675. Chữ ong, ông
676. Chữ nôi, nôi
677. Chữ thầy, thầy, hay
678. Chữ u, ủ
679. Chữ sáo, sao
680. Chữ còng, cóng, cồng
681. Chữ công, ông
682. Chữ sách, ách, sạch
683. Chữ điên, điện, điên, điên
684. Chữ gió, giò, giò, giò
685. Chữ tu, tử, tù

- 
686. Chũ sao, sào
687. Chũ áo, báo, á
688. Chũ đông, đồng, đồn, độn
689. Chũ thu, thư, thù, thú
690. Chũ o, ô, to, tơ
691. Chũ mây, may, máy
692. Chũ tuổi, tu, ổi
693. Chũ thu, thuyền
694. Chũ đông, động, đồng
695. Chũ sáo, sao, sạo, sào
696. Chũ lo, lộ, lõ, lò
697. Chũ báo, bào, bảo, bão, bạo, bao
698. Chũ thơ, thở, thờ, thợ
699. Chũ nho, nhỏ, ho, nhọ
700. Chũ cầu, câu, cẩu, cấu
701. Chũ cố, cổ, cỗ, cộ
702. Chũ em, me, tem
703. Chũ na, ná, nai, nài
704. Chũ bóng, sóng, son
705. Chũ keo, kẻo, kẹo, kéo
706. Chũ ngừ, ngự, người
707. Chũ đê, đêm, đếm
708. Chũ nôi, nôi, nôi, nôi
709. Chũ ly, lý, lỵ
710. Chũ honda (xe máy)
711. Chũ chẵn
712. Chũ ca, cà, cá, cả



713. Chữ hồ, hồ, hố

714. Chữ cầu, câu, cẩu, cẩu

715. Chữ o

716. Chữ nghiêng

717. Chữ ốc

718. Chữ tham, tha

719. Chữ ký

720. Chữ khổi, hổi, khó

721. Chữ lúa, lú

722. Chữ son, song

723. Chữ tương, tướng

724. Chữ Phật

725. Chữ út, cú

726. Chữ cắt

727. Chữ ngờ

728. Chữ co, cở

729. Chữ đức



MỤC LỤC

* LỜI NÓI ĐẦU	5
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI VẬT	7
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC ĐỒ VẬT, CÔNG CỤ SẢN XUẤT	22
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CÂY CỐI	46
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI HOA	56
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI CỦ, QUẢ	63
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI BÁNH	75
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	79
- CÂU ĐỐ VỀ CON NGƯỜI	85
- CÂU ĐỐ VỀ CÁC NHÂN VẬT LỊCH SỬ	92
- CÂU ĐỐ VỀ ĐỊA DANH	101
- CÂU ĐỐ VỀ NGHỀ NGHIỆP CON NGƯỜI	112
- CÂU ĐỐ VỀ DỤNG CỤ HỌC TẬP	117
- CÂU ĐỐ CHỮ	123
* GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ	150



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

CÂU ĐỐ DÂN GIAN VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm xuất bản:
BUI VIỆT BẮC

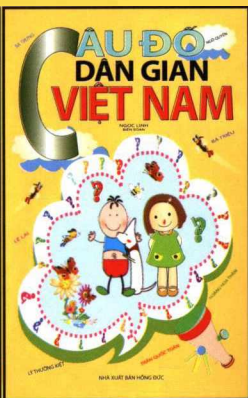
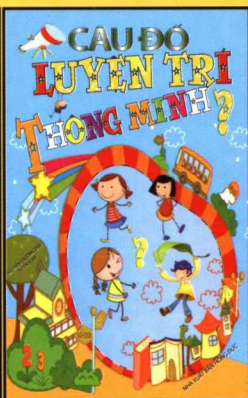
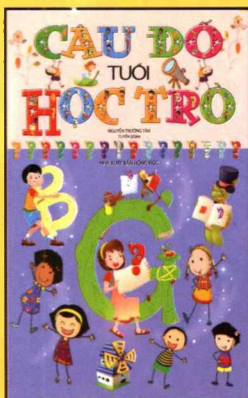
Biên tập : HỒNG TÚ
Vẽ bìa : NS MINH LÂM
Sửa bản in: BAN BIÊN TẬP

In 2.000 cuốn, khổ 12x19 cm.
Tại: Công ty Cổ phần Văn hoá Hà Nội
Số đăng ký KHXB: 711-2013/CXB/14/01 -25/HD
In xong và nộp lưu chiểu năm 2013





CÂU ĐỐ LUYỆN TRÍ THÔNG MINH



PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH MINH LÂM

52 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: 043. 9 427 393. ĐT/Fax: 043. 9 427 407- 043. 9 387 391

Website: nsminhlam.com.vn-Email: nsminhlam@gmail.com



GIÁ: 35.000Đ